**VIẾNG LĂNG BÁC**

**(*Viễn Phương*)**

**I – Tìm hiểu chung:**

**1. Tác giả:**

- Viễn Phương (1928 – 2005), tên khai sinh là Phan ThanhViễn,  quê ở tỉnh An Giang.

- Trong kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ, ông hoạt động ở Nam Bộ  , là một trong những cây bút có mặt sớm nhất của lực lượng văn nghệ giải phóng ở miền Nam thời kì chống Mĩ cứu nước.

- Thơ ông thường nhỏ nhẹ, giàu tình cảm, giàu chất mộng mơngay trong hoàn cảnh khốc liệt của chiến trường.

- Tác phẩm tiêu biểu: *Mắt sáng học trò (1970); Như mây mùa xuân (1978); Phù sa quê mẹ(1991);…*

**2.Tác phẩm:**

**a. Hoàn cảnh sáng tác:**

- Bài thơ được viết vào tháng 4 năm 1976, một năm sau ngàygiải phóng miền Nam,đất nước vừa được thống nhất. Đó cũng là khi lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa đượckhánh thành, đáp ứng nguyện vọng tha thiết của nhân dân cả nước là được đếnviếng lăng Bác. Tác giả là một người con của miền Nam, suốt ba mươi năm hoạt động và chiến đấu ở chiến trường Nam Bộ xa xôi. Cũng như đồng bào và chiến sĩ miền Nam,nhà thơ mong mỏi được ra thăm Bác và chỉ đến lúc này, khi đất nước đã thốngnhất, ông mới có thể thực hiện được ước nguyện ấy. Tình cảm đối với Bác trở thành nguồn cảm hứng để ông sáng tác bài thơ này.

- In trong tập thơ “Như mây mùa xuân” (1978)

**b. Bố cục**:

- Nhân vật trữ tình trong bt là tg

-Mạch cảm xúc của tg được ghi lại theo trình tự thời gian, không gian

- Bố cục:

+ Phần 1 (hai khổ đầu): Cảm xúc của tác giả khi ở ngoài lăng Bác

+ Phần 2 (khổ ba): Cảm xúc của tác giả khi được vào viếng Bác

+ Phần 3 (còn lại): Cảm xúc của tác giả khi sắp phải rời lăng Bác

**II – Đọc – hiểu văn bản:**

**1. Cảm xúc của nhà thơ khi đến lăng Bác**: Cảm xúc của mộtngười con đã đi từ một nơi rất xa cả về không gian và thời gian, giờ đây giờphút được trở về bên Bác đã được diễn tả sâu sắc trong khổ thơ này:

- Nhà thơ kể: “Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác”. Câu thơ mởđầu như một lời thông báo ngắn gọn, lời lẽ giản dị nhưng chứa đựng trong nóbiết bao điều sâu xa, Nhà thơ nói mình ở miền Nam, ở tuyến đầu của Tổ quốc, ở nơimáu đổ suốt mấy chục năm trời. Như vậy, không đơn giản là chuyên đi thăm côngtrình kiến trúc, không chỉ chiêm ngưỡng trước di hài một vĩ nhân mà đó là câytìm về cội, lá tìm về cành, máu chảy về tim, sông trở về nguồn. Đó là cuộc trởvề để báo công với Bác, để được Bác ôm vào lòng và ngợi khen.

- Nhà thơ xưng “con” và chữ “con” ở đầu dòng thơ, đầu bàithơ. Trong ngôn từ của nhân loại không có một chữ nào lại xúc động và sâu nặngbằng tiếng “con”. Cách xưng hô này thật gần gũi, thật thân thiết, ấm áp tìnhthân thương mà vẫn rất mực thành kính, thiêng liêng. Đồng thời, cũng diễn tảtâm trạng xúc động của người con ra thăm cha sau bao nhiêu năm xa cách.

- Nhà thơ sử dụng từ “thăm” thay cho từ “viếng”:

+ “Viếng”: là đến chia buồn với thân nhân người chết.

+ “Thăm”: là gặp gỡ, trò chuyện với người đang sống.

-> Cách nói giảm, nói tránh -> giảm nhẹ nỗi đau thươngmất mát -> khẳng định Bác vẫn còn mãi trong trái tim nhân dân miền Nam,trong lòng dân tộc. Đồng thời gợi sự thân mật, gần gũi: Con về thăm cha – thămngười thân ruột thịt, thăm chỗ Bác nằm, thăm nơi Bác ở để thỏa lòng khát khaomong nhớ bấy lâu.

=> Câu thơ không có một dụng công nghệ thuật nào nhưnglại vô cùng gợi cảm, dồn nén biết bao cảm xúc Cách xưng hôvà cách dùng từ của Viễn Phương giúp cho người đọc cảm nhận được tình cảm xúcđộng, nhớ thương của một người con đối với cha. Đó không chỉ là tình cảm riêngcủa nhà thơ mà còn là tình cảm chung của dân tộc Việt Nam. Thế hệ này tiếp nối thế hệkhác song tất cả đều có chung một tình cảm như thế với Bác Hồ kính yêu.

- Đến lăng Bác, hình ảnh đầu tiên mà tác giả quan sát được,cảm nhận được, và có ấn tượng đậm nét là hình ảnh hàng tre. Khi xây dựng lăngBác, các nhà thiết kế đã đưa về từ mọi miền đất nước các loài cây, loài hoa,tiêu biểu cho mọi miền quê hương đất nước để trồng ở lăng Bác bởi Bác là mộttâm hồn rộng mở trước thiên nhiên và Bác cũng là biểu tượng cho tinh hoa, chođất nước, cho dân tộc Việt Nam. Và ai đã từng đến lăng Bác đều có thể nhận thấyhình ảnh đầu tiên về cảnh vật hai bên lăng là những hàng tre đằng ngà bát ngát.Nhà thơ Viễn Phương cũng vậy!

+ Sự xuất hiện của hàng tre trong thơ Viễn Phương không chỉcó ý tả thực, nhà thơ đã viết hình ảnh hàng tre với bút pháp tượng trưng, biểutượng ( gợi ra một điều gì đó từ một hình ảnh ẩn dụ lớn).

+ Hình ảnh thực: Trước hết, hàng tre là hình ảnh hết sứcthân thuộc và gần gũi của làng quê, đất nước Việt Nam.

+ Hình ảnh ẩn dụ: Hình ảnh hàng tre còn là một biểu tượngcon người, dân tộc Việt Nam.

\_ Thành ngữ “bão táp mưa sa” nhằm chỉ những khó khăn, giankhổ, những vinh quang và cay đắng mà nhân dân ta đã vượt qua trong trường kìdựng nước và giữ nước, đặc biệt là trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chốngMĩ vừa qua.

\_ “Đứng thẳng hàng” là tinh thần đoàn kết đấu tranh, chiếnđấu anh hùng, không bao giờ khuất phục, tất cả vì độc lập tự do của nhân dânViệt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ.

-> Từ hình ảnh hàng tre bát ngát trong sương quanh lăngBác, nhà thơ đã suy nghĩ, liên tưởng và mở rộng khái quát thành một hình ảnhhàng tre mang ý nghĩa ẩn dụ, biểu tượng cho sức sống bền bỉ, kiên cường, bấtkhuất của con người Việt Nam, dân tộc Việt Nam. Dù gặp bão táp mưa sa – gặpnhững thăng trầm trong cuộc kháng chiến cứu nước và giữ nước, vẫn “đứng thẳnghàng”, vẫn đoàn kết đấu tranh, chiến đấu anh hùng, không bao giờ khuất phục.Niềm xúc động và tự hào về đất nước, về dân tộc, về những con người Nam Bộ đãđược nhà thơ bộc lộ trực tiếp qua từ cảm thán “Ôi” đứng ở đầu câu.

-> Hàng tre ấy như những đội quân danh dự cùng với nhữngloài cây khác đại diện cho những con người ở mọi miền quê trên đất nước ViệtNam tụ họp về đây xum vầy với Bác, trò chuyện và bảo vệ giấc ngủ cho Người. NơiBác nghỉ vẫn luôn xanh mát bóng tre xanh.

=> Chỉ một khổ thơ ngắn thôi nhưng cũng đủ để thể hiệnnhững cảm xúc chân thành, thiêng liêng của nhà thơ và cũng là của nhân dân đốivới Bác kính yêu.

**2. Cảm xúc của nhà thơ khi đứng trước lăng Bác:**

- Nhà thơ đã sử dụng một ẩn dụ nghệ thuật tuyệt đẹp để nóilên cảm nhận của mình khi đứng trước lăng Bác:

*Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng*

*Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ.*

+ Hình ảnh “mặt trời đi qua trên lăng” là hình ảnh thực. Đólà mặt trời thiên tạo, là hành tinh quan trọng nhất của vũ trụ, nó gợi ra sự kìvĩ, sự bất tử, vĩnh hằng. Mặt trời là nguồn cội của sự sống, ánh sáng.

+ Hình ảnh “mặt trời trong lăng” là một ẩn dụ đầy sáng tạo,độc đáo – đó là hình ảnh của Bác Hồ. Giống như “mặt trời”, Bác Hồ cũng là nguồnánh sáng, nguồn sức mạnh. “Mặt trời” – Bác Hồ soi đường dẫn lối cho sự nghiệpcách mạng giải phóng dân tộc, giành độc lập tự do, thống nhất đất nước. Bác đã cùng nhân dân vượt qua trăm ngàn gian khổ, hi sinh để đi tớichiến thắng quanh vinh, trọn vẹn. “Mặt trời” – Bác Hồ tỏa hơi ấm tình thươngbao la trong lòng mỗi con người Việt Nam. Nhà thơ Tố Hữu đã so sánh Bácnhư: “Quả tim lớn lọc trăm dòng máu nhỏ”. Cái nghĩa, cái nhân lớn lao của Bácđã tác động mạnh mẽ, sâu xa tới mỗi số phận con người.

+ Thật ra so sánh Bác Hồ với mặt trời đã được các nhà thơ sửdụng từ rất lâu:

*Người rực rỡ một mặt trời cách mạng*

*Mà đế quốc là loài dơi hốt hoảng*

*Đêm tàn bay chập chạng dưới chân người.*

( Tố Hữu – “Sáng tháng năm”)

Nhưng cái so sánh ngầm Bác Hồ nằm trong lăng rất đỏ trongcái nhìn chiêm ngưỡng hàng ngày của mặt trời tự nhiên( biện pháp nhân hóa“thấy”) là một sáng tạo độc đáo và mới mẻ của Viễn Phương. Cách ví đó một mặtca ngợi sự vĩ đại, công lao trời biển của Người đối với các thế hệ con ngườiViệt Nam. Mặt khác bộc lộ rõ niềm tự hào của dân tộc Việt Nam khi có Bác Hồ - có được mặttrời của cách mạng soi đường chỉ lối cũng như ánh sáng của mặt trời thiênnhiên.

+ Từ láy “ngày ngày” đứng ở đầu câu vừa diễn tả sự liên tụcbất biến của tự nhiên vừa góp phần vĩnh viễn hóa, bất tử hóa hình ảnh Bác Hồtrong lòng mọi người và giữa thiên nhiên vũ trụ.

- Hình ảnh dòng người vào thăm lăng Bác đã được nhà thơ miêutả một cách độc đáo và để lại nhiều ấn tượng:

*Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ*

*Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân.*

+ Từ láy “ngày ngày” có nghĩa tương tự như câu thơ cầu đầutrong khổ thơ -> diễn tả cảnh tượng có thực đang diễn ra hàng ngày, đều đặntrong cuộc sống của con người Việt Nam: hocvanlop9 facebook  Những dòng người nặng trĩu nhớ thương từ khắpmọi miền đất nước đã về đây xếp hàng, lặng lẽ theo nhau vào lăng viếng Bác –“Dòng người đi trong thương nhớ”.

+ Bằng sự quan sát trong thực tế, tác giả đã tạo ra một hìnhảnh ẩn dụ đẹp và sáng tạo: “tràng hoa”.

\_ Chúng ta có thể hiểu “tràng hoa” ở đây theo nghĩa thực lànhững bông hoa tươi thắm kết thành vòng hoa được những người con khắp nơi trênđất nước và thế giới về thăm dâng lên Bác để bày tỏ tình cảm, tấm lòng nhớthương, yêu quý, tự hào của mình.

\_ “Tràng hoa” ở đây còn mang nghĩa ẩn dụ chỉ từng người mộtđang xếp hàng viếng lăng Bác mỗi ngày là một bông hoa ngát thơm. Những dòngngười bất tận đang ngày ngày vào lăng viếng Bác nối kết nhau thành những trànghoa bất tận. Những bông hoa – tràng hoa rực rỡ đó dưới ánh mặt trời của Bác đãtrở thành những bông hoa – tràng hoa đẹp nhất dâng lên “bảy mươi chín mùa xuân”– 79 năm cuộc đời của Người.

-> Hình ảnh thơ trên biểu lộ tấm lòng thành kính, và biếtơn sâu sắc của nhà thơ, của nhân dân đối với Bác Hồ.

**3. Cảm xúc của nhà thơ khi vào trong lăng:**

- Vào trong lăng, khung cảnh và không khí như ngưng kết cảthời gian, không gian. Hình ảnh thơ đã diễn tả thật chính xác, tinh tế sự yêntĩnh, trang nghiêm cùng ánh sáng dịu nhẹ, trong trẻo của không gian trong lăngBác.

- Đứng trước Bác, nhà thơ cảm nhận Người đang ngủ giấc ngủbình yên, thanh thản giữa vầng trăng sáng dịu hiền.

- Hình ảnh “vầng trăng sáng dịuhiền” gợi cho chúng ta nghĩ đến tâm hồn, cách sống cao đẹp, thanh cao, sángtrong của Bác và những vần thơ tràn ngập ánh trăng của Người. Trăng với Bác đãtừng vào thơ Bác trong nhà lao, trên chiến trận, giờ đây trăng cũng đến để giữgiấc ngủ ngàn thu cho Người. -> Chỉ có thể bằng trí tưởng tượng, sự thấuhiểu và yêu quí những vẻ đẹp trong nhân cách của Hồ Chí Minh thì nhà thơ mớisáng tạo nên được những ảnh thơ đẹp như vậy!

- Tâm trạng xúc động của nhà thơ được biểu hiện bằng mộthình ảnh ẩn dụ sâu xa: “Vẫn biết trời xanh là mãi mãi”.

+ “Trời xanh” trước tiên được hiểu theo nghĩa tả thực đó làhình thiên nhiên mà chúng ta hằng ngày vẫn đang chiêm ngưỡng, nó tồn tại mãimãi và vĩnh hằng.

+ Mặt khác, “trời xanh” còn là một hình ảnh ẩn dụ sâu xa:Bác vẫn còn mãi với non sông đất nước, như “trời xanh” vĩnh hằng. Nhà thơ TốHữu đã viết: “Bác sống như trời đất của ta”, bởi Bác đã hóa thân thành thiênnhiên, đất nước và dân tộc.

- Dù tin như thế nhưng mấy chục triệu người dân Việt Nam vẫn đau xótvà nuối tiếc khôn nguôi trước sự ra đi của Bác – “ Mà sao nghe nhói ở trongtim”.

+ “Nhói” là từ ngữ biểu cảm trực tiếp, biểu hiện nỗi đau độtngột quặn thắt. Tác giả tự cảm thấy nỗi đau mất mát ở tận trong đáy sâu tâm hồnmình: nỗi đau uất nghẹn tột cùng không nói thành lời. Đó không chỉ là nỗi đauriêng tác giả mà của cả triệu trái tim con người Việt Nam.

+ Cặp quan hệ từ “vẫn, mà” diễn tả mâu thuẫn. Cảm giác nghenhói ở trong tim mâu thuẫn với nhận biết trời xanh là mãi mãi. Như vậy, giữatình cảm và lý trí có sự mâu thuẫn. Con người đã không kìm nén được khoảnh khắcyếu lòng. Chính đau xót này đã làm cho tình cảm giữa lãnh tụ và nhân dân trởnên ruột già, xót xa. Cảm xúc đau đớn này, vô vọng này đã từng xuất hiện trongbài thơ của Tố Hữu:

*Trái bưởi kia vàng ngọt với ai*

*Thơm cho ai nữa hỡi hoa nhài*

*Còn đâu bóng Bác đi hôm sớm…*

Cảm xúc này là đỉnh điểm của nỗi nhớ thương, của niềm đauxót. Nó chính là nguyên nhân dẫn đến những khát vọng ở khổ cuối bài thơ.

**4. Tâm trạng lưu luyến của nhà thơ khi rời xa lăng Bác:**

- Nếu ở khổ thơ đầu, nhà thơ giới thiệu mình là người conmiền Namra thăm Bác thì trong khổ thơ cuối, nhà thơ lại đề cập đến sự chia xa Bác. Nghĩđến ngày mai về miền Nam,xa Bác, xa Hà Nội, tình cảm của nhà thơ không kìm nén, ẩn giấu trong lòng màđược bộc lộ thể hiện ra ngoài:

“Mai về miền Namthương trào nước mắt”.

+ Câu thơ “Mai về miền Nam thương trào nước mắt” như mộtlời giã biệt.

+ Lời nói giản dị diễn tả tình cảm sâu lắng.

+ Từ “trào” diễn tả cảm xúc thật mãnh liệt, luyến tiếc, bịnrịn không muốn xa nơi Bác nghỉ.

+ Đó là không chỉ là tâm trạng của tác giả mà còn là củamuôn triệu trái tim khác. Được gần Bác dù chỉ trong giây phút nhưng không baogiờ ta muốn xa Bác bởi Người ấm áp quá, rộng lớn quá.

- Mặc dù lưu luyến muốn được ở mãi bên Bác nhưng tác giảcũng biết rằng đến lúc phải trở về miền Nam. Và chỉ có thể gửi tấm lòngmình bằng cách muốn hóa thân, hòa nhập vào những cảnh vật quanh lăng để đượcluôn ở bên Người trong thế giới của Người:

Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác

Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây

Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.

+ Điệp ngữ “muốn làm” cùng các hình ảnh đẹp của thiên nhiên“con chim”,”đóa hoa”,”cây tre” đã thể hiện ước muốn tha thiết, mãnh liệt củatác giả.

+ Nhà thơ ao ước được hóa thân thành con chim nhỏ cất tiếnghót làm vui lăng Bác, thành đóa hoa đem sắc hương, điểm tô cho vườn hoa quanhlăng.

+ Đặc biệt là ước nguyện “Muốn làm cây tre trung hiếu chốnnày” để nhập vào hàng tre bát ngát, canh giữ giấc ngủ thiên thu của Người. Hìnhảnh cây tre có tính chất tượng trưng một lần nữa nhắc lại khiến bài thơ có kếtcấu đầu cuối tương ứng. Hình ảnh hàng tre quanh lăng Bác được lặp ở câu thơcuối như mang thêm nghĩa mới, tạo ấn tượng sâu sắc, làm dòng cảm xúc được trọnvẹn. “Cây tre trung hiếu” là hình ảnh ẩn dụ thể hiện lòng kính yêu, sự trungthành vô hạn với Bác, nguyện mãi mãi đi theo con đường cách mạng mà Người đãđưa đường chỉ lối. Đó là lời hứa thủy chung của riêng nhà thơ và cũng là ýnguyện của đồng miền Nam,của mỗi chúng ta nói chung với Bác.

**III. Tổng kết:**

**1. Nghệ thuật**

- Giọng điệu trầm lắng, thiết tha, trang nghiêm phù hợp với nd tc, cảm xúc

- Ngôn ngữ bình dị, trang trọng. Thể thơ 8 chữ được vận dụng linh hoạt.

- H/ả thơ có nhiều sáng tạo, giàu ý nghĩa biểu tượng được vận dụng tự nhiên mang giá trị bcảm cao.

**2. Nội dung**

Qua bài thơ, tg đã thể hiện tc chân thành, sâu sắc của mình khi viếng lăng Bác: Niềm kính yêu, lòng tiếc thương vô hạn, sự tôn vinh ngưỡng mộ, tc gắn bó thân thương đv B. Và đó cũng là tc của nd mNam và nd cả nước nhiều thế hệ đv B.

**III. Luyện đề:**

**Đề 1**

1. Chép chính xác khổ thơ thứ 3 trong bài “Viếng lăng Bác” của nhà thơ Viễn Phương. Cho biết bài thơ ra đời trong hoàn cảnh nào?
2. Sự thật Bác đã ra đi nhưng nhà thơ lại viết “giấc ngủ bình yên” . Em hãy cho biết tác dụng của cách viết ấy?
3. Người ta thường nói nghe thấy âm thanh nhưng ở đây Viễn Phương lại viết “Nghe nhói ở trong tim”. Em hãy lí giải điều tưởng chừng vô lí này?
4. Bằng đoạn văn T-P-H (khoảng 10 câu), em hãy phân tích khổ thơ vừa chép. Trong đoạn sử dụng thành phần phụ chú.

**GỢI Ý :**

*1. Bác nằm trong giấc ngủ bình yên  
Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền  
Vẫn biết trời xanh là mãi mãi  
Mà sao nghe nhói ở trong tim*

*-* Hoàn cảnh ra đời: năm 1976 khi lăng Chủ Tịch Hồ Chí Minh được khánh thành.

2. Dùng cụm từ “Giấc ngủ bình yên”: là nhà thơ sử dụng cách nói giảm, nói tránh ngụ ý như Bác vẫn còn sống, như đang ngủ, diễn tả tình yêu thương gần gũi, thân thiết của nhà thơ với Bác. 3. Câu thơ “Mà sao nghe nhói ở trong tim” là một cách viết lạ, tưởng chừng như vô lí nhưng lại có lí khi bộc lộ tâm trạng đau xót và tiếc nuối không nguôi trước sự ra đi của Bác. Sử dụng biện pháp ẩn dụ chuyển đổi cảm giác, Viễn Phương đã thể hiện cảm xúc đau xót tới đỉnh điểm. “Nhói” là từ ngữ biểu cảm trực tiếp, biểu hiện nỗi đau đột ngột, quặn thắt. Cách viết ấy đã bộc lộ nỗi đau mất mát ở tận trong đáy sâu tâm hồn nhà thơ – nỗi đau uất nghẹn tột cùng không thể nói nên lời.  
4. Đoạn 1 : Vào trong lăng, khung cảnh và không khí như ngưng kết cả thời gian, không gian. Đứng trước Bác, nhà thơ cảm nhận Người đang ngủ trong giấc ngủ bình yên, trang nghiêm cùng ánh sáng trong trẻo, dịu nhẹ của vầng trăng. Tâm trạng xúc động của nhà thơ được biểu hiện bằng hình ảnh ẩn dụ “ Vẫn biết trời xanh là mãi mãi”. Trời xanh – hình ảnh thiên nhiên mà chúng ta hằng ngày vẫn đang chiêm ngưỡng, nó tồn tại mãi mãi và vĩnh hằng. Nhà thơ muốn nói rằng: Bác vẫn còn mãi với đất nước, dân tộc. Dù tin như thế nhưng mấy chục triệu trái tim nhân dân Việt Nam vẫn đau xót và tiếc nuối khôn nguôi trước sự ra đi của Bác. “Nhói” là từ ngữ biểu cảm trực tiếp, biểu hiện nỗi đau đột ngột, quặn thắt. Cách viết ấy đã bộc lộ nỗi đau mất mát ở tận trong đáy sâu tâm hồn nhà thơ – nỗi đau uất nghẹn tột cùng không thể nói nên lời. Cặp quan hệ “vẫn – mà” diễn tả cảm giác mâu thuẫn, cảm xúc ở trong tim mâu thuẫn với nhận biết “trời xanh là mãi mãi”. Khổ thơ khép lại nhưng những tình cảm, những cảm xúc chân thành của nhà thơ trào dâng mạnh mẽ - đó là một tấm lòng chân thành, đáng yêu.

**Đoạn 2** : Từ niềm biết ơn thành kính đã chuyển sang niềm xúc động nghẹn ngào khi tác giả nhìn thấy Bác. Hình ảnh Bác với giấc ngủ bình yên, thanh thản giữa vầng trăng sáng dịu hiền. Giữa vùng ánh sáng yên bình, trong lành đó, Người đang ngủ giấc ngủ bình yên. Ánh sáng dịu nhẹ trong lăng gợi lên sự liên tưởng tới vầng trăng thi vị trong tự nhiên, trong thơ của Bác. Những điều gần gũi, thân thương trong cuộc sống của người thủa sinh thời. Nhưng trong lòng tác giả không vì thế mà nguôi ngoai nỗi xót thương vì Người không còn nữa. *“Vẫn biết trời xanh là mãi mãi/ Mà sao nghe nhói ở trong tim”,* tác giả Viễn Phương thấy “nhói trong tim” nỗi đâu mất mát quá lớn, khi đất nước ngày độc lập không có Bác hiện hữu, đây là sự rung cảm chân thành của nhà thơ. “Trời xanh” là ẩn dụ cho hình ảnh của Người, tấm lòng của Người còn mãi trong trái tim của dân tộc ta.

**ĐỀ 2**: **Đọc kĩ 2 đoạn văn bản sau đây:**

**Đoạn 1**: *Mai về miền Nam thương trào nước mắt*

*Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*

*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây*

*Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này*

**Đoạn 2**: *Ta làm con chim hót*

*Ta làm một cành hoa*

*Ta nhập vào hòa ca*

*Một nốt trầm xao xuyến*

**Câu hỏi:**

**Câu 1:** Hãy cho biết: Mỗi đoạn thơ nằm trong bài thơ nào? Ai là tác giả?

**Câu 2:** Tại sao các nhà thơ lại ước nguyện được làm: “con chim hót”, “cành hoa”, “đóa hoa tỏa hương”, “cây tre trung hiếu”, “nốt trầm xao xuyến”? Em hãy nêu ngắn gọn cách hiểu của em về nét đặc sắc của ít nhất một trong các hình ảnh ấy?

**Câu 3:** So sánh các cụm từ “Muốn làm” với “Ta làm” được các nhà thơ lặp lại trong 2 đoạn thơ, em hãy cho biết đây có phải là hình thức liên kết câu (phép lặp từ ngữ) trong văn bản không? Vì sao?

**Câu 4:** Từ cách hiểu về thành phần biệt lập cảm thán, em hãy đặt một câu văn có sử dụng thành phần này để bộc lộ cảm xúc của em sau khi đọc-hiểu 2 đoạn thơ trên.

**Câu 5:** Tình cảm của 2 tác giả gửi gắm vào 2 bài thơ trên đã khơi gợi nơi người đọc về một khát vọng được sống có ích, góp phần làm đẹp cho đời. Em hãy viết bài văn nghị luận ngắn (từ 25 đến 30 dòng) nêu suy nghĩ của em về lẽ sống của tuổi trẻ Việt Nam ngày nay đối với đất nước.

**GỢI Ý** :

**Câu 1:** Hãy cho biết: Mỗi đoạn thơ nằm trong bài thơ nào? Ai là tác giả?

* Đoạn 1: Viếng lăng Bác- Viễn Phương
* Đoạn 2: Mùa xuân nho nhỏ- Thanh Hải

**Câu 2:** Tại sao các nhà thơ lại ước nguyện được làm: “con chim hót”, “cành hoa”, “đóa hoa tỏa hương”, “cây tre trung hiếu”, “nốt trầm xao xuyến”? Em hãy nêu ngắn gọn cách hiểu của em về nét đặc sắc của ít nhất một trong các hình ảnh ấy?

* Nguyện ước của các tác giả về lẽ sống cống hiến, mong ước được hóa thân vào những hình ảnh nhỏ bé ấy mà dâng hiến cho đời những gì tốt đẹp nhất một cách khiêm nhường, tự nguyện…
* Ý nghĩa sâu xa của các hình ảnh thơ được sáng tạo bằng nghệ thuật ẩn dụ đặc sắc… (HS có thể chọn 1 hoặc nhiều hình ảnh để nêu ngắn gọn cách hiểu, miễn đúng)

**Câu 3:** So sánh các cụm từ “Muốn làm” với “Ta làm” được các nhà thơ lặp lại trong 2 đoạn thơ, em hãy cho biết đây có phải là hình thức liên kết câu (phép lặp từ ngữ) trong văn bản không? Vì sao?

\* giống nhau: đều là phép điệp ngữ, nhấn mạnh suy nghĩ, tình cảm của người viết.

\* Khác nhau:

+ Điệp từ “ta làm” được Thanh Hải lặp đi lặp lại tạo sự chuyển biến của cảm xúc và tư tưởng của bài thơ. “Ta làm” vừa là số ít vừa là số nhiều vừa là riêng nhưng cũng là chung nói lên tâm niệm thiết tha của nhà thơ như một khát vọng dâng hiến cuộc đời mình cho cuộc đời chung. Sự chuyển từ cái “tôi” cá nhân nhỏ bé hòa vào cái ta chung của mọi người rất tự nhiên hợp lí, ước nguyện của mỗi cá nhân hòa vào suy nghĩ của muôn người.

+ “Muốn làm” thể hiện mong ước thiết tha và chân thành. Đặt trong hoàn cảnh của nhà thơ, chính là những cảm xúc xót thương nghẹn ngào đã thôi thúc nhà thơ muốn hóa thân vào những hình ảnh quen thuộc bên lăng Bác. Chỉ là “muốn làm” chứ không cụ thể là “tôi làm” hay “ta làm”, tự biến đau thương thành hành động Viễn Phương không ngừng nói lên ước nguyện của riêng mình cũng như của cả dân tộc.

-> Đây không phải là hình thức liên kết câu (phép lặp từ ngữ) trong văn bản.

- Vì đây chỉ là biện pháp tu từ điệp ngữ trong 1 khổ thơ có tác dụng nhấn mạnh ước nguyện của hai nhà thơ.

**Câu 4:** Từ cách hiểu về thành phần biệt lập cảm thán, em hãy đặt một câu văn có sử dụng thành phần này để bộc lộ cảm xúc của em sau khi đọc-hiểu 2 đoạn thơ trên:

(HS có thể chọn một từ cảm thán, cách ngăn với câu bằng dấu phẩy. Vị trí trước hoặc sau TP chính của câu)

VD: - ***Chao ôi***, các nhà thơ có ước mơ thật tuyệt vời!

-Haikhổ thơchứa đựng ước nguyện chân thành, ***tuyệt quá***!

*-* ***Ôi,*** thơ hay quá!

**Câu 5 :**  HS có thể tạo một VB NLXH gồm 1 số ý cơ bản:

* Giải thích về lẽ sống cống hiến (Mỗi con người đều mong muốn được sống có ích cho xã hội, do đó, ngay từ khi tuổi còn trẻ, phải xây đắp ước mơ từ việc học tập, rèn luyện để sống có mục đích, có lý tưởng…)
* Lý tưởng và lẽ sống của tuổi trẻ VN là chứa đựng tình yêu đối với cuộc đời, và khát vọng được hiến dâng những gì tốt đẹp nhất của mình để chung tay xây đắp quê hương…Niềm hạnh phúc khi sống có ích, góp phần làm đẹp cuộc đời từ những việc nhỏ (Nêu biểu hiện, ý nghĩa…)
* Phê phán những người lười biếng, sống buông thả, không hoài bão, ước mơ hoặc thiếu ý chí, tự ti, ích kỉ, ăn bám gia đình, xã hội…
* Rút ra bài học nhận thức để có hướng phấn đấu, rèn luyện của tuổi trẻ VN (trở thành người có ích cho gia đình và xã hội…)

**Đề 3 :**  **Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi**

« Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác

Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát

Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam

Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng. »

(Trích Viếng lăng Bác, Ngữ văn 9, tập hai, NXB Giáo dục)

**Câu hỏi :**

Câu 1. Tác giả của khổ thơ trên là ai? Phần in đậm trong câu thơ: **Ôi!** *Hàng tre xanh xanh Việt Nam* là thành phần biệt lập cảm thán hay câu cảm thán?

Câu 2. Chỉ ra sự khác nhau về ý nghĩa giữa hình ảnh hàng tre bát ngát ở câu thơ thứ hai (Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát) và cây tre trung hiếu ở câu cuối (Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này) của bài thơ.

Câu 3. Việc lặp lại một hình ảnh (chi tiết) ở đầu và cuối tác phẩm tương tự như trên còn thấy trong nhiều bài thơ khác. Kể tên một bài thơ mà em đã học (ghi rõ tên tác giả) có đặc điểm đó.

Câu 4. Viết một đoạn văn (khoảng 10 câu) theo cách lập luận diễn dịch làm rõ tâm trạng, cảm xúc của tác giả ở khổ thơ trên, trong đó có sử dụng phép nối để liên kết và một câu ghép (gạch dưới câu ghép và từ ngữ dùng làm phép nối).

### ****GỢI Ý**:**

**Câu 1**.– Tên tác giả: Viễn Phương (Phan Thanh Viễn)

– Câu cảm thán: Ôi!  
**Câu 2.** - Hình ảnh: ” hàng tre bát ngát” (câu 2) có ý nghĩa thực,

Hình ảnh lăng Bác tạo cảm giác thân thuộc gần gũi, vì có sự xuất hiện của "hàng tre ". Hai sắc thái được diễn tả là 'bát ngát" và "xanh xanh" để bao quát không gian rộng, thoáng và yên bình, không gian mở ra ngút ngát. Thăm Bác, nhìn thấy hàng tre cũng là lúc tác giả nói lên cảm giác xúc động mãnh liệt về hình ảnh biểu tượng của dân tộc. Thán từ "Ôi !" cùng với cảm nhận dáng tre "đứng thẳng hàng" nghiêm trang cũng tạo nên cảm giác thành kính thiêng liêng trước lăng Bác. Không những thế, tư thế "đứng thẳng hàng" còn đặt trong thế đối lập với "bão táp mưa sa"gợi lên phẩm chất của tre dẻo dai, cứng cáp bền bỉ, cũng là tư thế hiên ngang của dân tộc vượt qua bao thử thách gian lao để đi đến thắng lợi vinh quang. Để từ đó, tác giả như cảm nhận giây phút về bên Bác, có toàn thể dân tộc cùng canh giấc ngủ cho Người.

-  Hình ảnh “cây tre trung hiếu” có ý nghĩa tượng trưng (ẩn dụ) cho khát vọng của nhà thơ muốn hoá thân “làm cây tre trung hiếu chốn này” – bồi đắp tâm hồn và phẩm chất để sống xứng đáng với tình thương của Bác. Đó cũng là lời hứa tiếp tục thực hiện ước vọng của Người.   
**Câu 3.**Học sinh nêu đúng: Tên bài thơ có kết cấu tương tự và tên tác giả ( Đoàn thuyền đánh cá – Huy Cận, Ông Đồ – Vũ Đình Liên, Khi con tu hú – Tố Hữu…)

**Câu 4.**  Học sinh hoàn thành đoạn văn diễn dịch:  
- Mở đoạn: đạt yêu cầu về hình thức nội dung   
- Thân đoạn: Biết bám sát vào ngữ liệu, khai thác hiệu quả các nghệ thuật, dẫn chứng, lí lẽ làm rõ tâm trạng, cảm xúc của nhà thơ trong 4 câu thơ.

* Tâm trạng mong mỏi thể hiện qua cách xưng hô, thái độ….
* Cảm xúc trào dâng được ra thăm lăng. cảm nhận sức sống của hàng tre, dân tộc

Lưu ý: Sử dụng ghép nối để liên kết và có 1 câu ghép

* Kết đoạn:

**ĐỀ 4: Đọc khổ thơ sau và trả lời các câu hỏi:***“Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng  
Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ  
Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ  
Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân*”  
(Trích sách Ngữ văn 9, tập hai, trang 58)

**Câu hỏi:**  
**Câu 1:** Khổ thơ trên trích trong bài thơ nào? Nêu tên tác giả của bài thơ ấy?  
**Câu 2**: Bài thơ ra đời trong hoàn cảnh nào ?  
**Câu 3:** Xác định biện pháp tu từ chính trong hai câu thơ đầu. Tác dụng của biện pháp tu từ đó?

**Câu 4**: Chép lại hai câu thơ có hình ảnh “mặt trời” trong một bài thơ em đã học ở chương trình Ngữ văn 9 (ghi rõ tên tác giả, tác phẩm)?  
**Câu 5:** Em hãy viết đoạn văn (khoảng 200 từ) nêu cảm nhận của em về khổ thơ trên.  
**GỢI Ý**

**Câu 1:**  
- Đoạn thơ trên trích trong bài thơ Viếng lăng Bác  
- Tác giả: Viễn Phương.  
**Câu 2:**  
- Thời gian sáng tác: Tháng 4 năm 1976, in trong tập thơ *Như mây mùa xuân*.  
- Hoàn cảnh sáng tác: Năm 1976, sau khi cuộc kháng chiến chống Mĩ kết thúc thắng lợi, lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng vừa khánh thành, Viễn Phương ra thăm miền Bắc, vào lăng viếng Bác Hồ.  
**Câu 3:**  
- Biện pháp tu từ ẩn dụ: là hình ảnh "mặt trời" (trong câu thơ thứ hai).  
- Tác dụng: Tác giả ca ngợi công lao, sự vĩ đại của Bác đối với non sông đất nước. Đồng thời thể hiện sự tôn kính, lòng biết ơn và niềm tin của nhân dân đối với Bác.

Đây là hình ảnh sáng tạo, độc đáo – hình ảnh Bác Hồ. Giống như “mặt trời” , Bác Hồ cũng là nguồn sáng, nguồn sức mạnh. “Mặt trời” – Bác Hồ soi đường dẫn lối cho sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, giành độc lập tự do, thống nhất đất nước. “Mặt trời” – Bác Hồ tỏa hơi ấm tình thương bao là trong lòng mỗi con người Việt Nam. Cách ví đó vừa ca ngợi sự vĩ đại, công lao trời biển của Người vừa bộ lộ niềm tự hào của Viễn Phương nói riêng và toàn dân tộc nói chung.

**Câu 4.** Đó là câu thơ: *“ Mặt trời của bắp thì nằm trên đồi  
 Mặt trời của mẹ em nằm trên lưng”*  
Trong bài thơ” Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ” của Nguyễn Khoa Điềm.

**Câu 5**: ***a. Mở đoạn:*** Giới thiệu vị trí và nội dung chính của khổ thơ.  
 ***b. Thân đoạn:*** Cảm nhận về nội dung và nghệ thuật đoạn thơ.  
- Hình ảnh mặt trời trong câu thơ đầu là hình ảnh thực, trong câu thơ thứ hai "mặt trời trong lăng" là hình ảnh ẩn dụ chỉ Bác Hồ đang nằm trong lăng, thể hiện sự tôn kính biết ơn của nhân dân đối với Bác.  
- Hình ảnh ẩn dụ: “Kết tràng hoa dâng bảy chín mùa xuân”  
- Kết tràng hoa: Tô đậm thêm sự tôn kính, biết ơn tự hào của tác giả cũng như của dân tộc Việt Nam đối với Bác; dâng bảy mươi chín mùa xuân đã cho thấy được cuộc đời Bác đẹp như chính mùa xuân, bảy chín năm sống và cống hiến bảy chín mùa xuân tươi trẻ của cuộc đời cho sự nghiệp giải phóng nước nhà.  
- Điệp ngữ “ngày ngày” được lặp lại hai lần trong khổ thơ đã thể hiện sự vĩnh cửu của Bác trong lòng người dân Việt.  
 ***c. Kết đoạn:*** Khẳng định lại nội dung, nghệ thuật đoạn thơ.

**Đề 5**. **Cuộc đời chủ tịch Hồ Chí Minh là nguồn cảm hứng vô tận cho sáng tạo nghệ thuật. Mở đầu tác phẩm, Viễn Phương viết:  
«***Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác »*Câu1. Chép chính xác 3 câu thơ tiếp để hoàn chỉnh khổ thơ?  
Câu 2. Nêu hoàn cảnh sáng tác của bài thơ? Hoàn cảnh ấy có liên quan gì đến cảm xúc của nhà thơ?  
Câu 3. Từ những câu thơ đã chép, kết hợp với hiểu biết của em về bài thơ, hãy cho biết cảm xúc trong bài thơ được biểu hiện theo trình tự nào? Sự thật là Người đã ra đi nhưng vì sao nhà thơ vẫn dùng từ “thăm” và cụm từ “giấc ngủ bình yên”?  
Câu 4. Có ý kiến cho rằng: Khổ thơ thứ nhất của bài thơ “Viếng lăng Bác” là những cảm xúc bồi hồi xao xuyến của nhà thơ khi đến thăm lăng Bác”.  
Hãy viết đoạn văn (10 - 12 câu) Tổng – phân – hợp để làm sáng tỏ ý kiến trên. Đoạn văn có sử dụng khởi ngữ và thành phần biệt lập (gạch chân và chú thích)?  
**GỢI Ý :**

1. Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát  
Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam  
Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng.

2. Bài thơ ra đời tháng 4/1976, một năm sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, lăng Bác vừa khánh thành.Tác giả là người con miền Nam, lúc này ông mới thực hiện được ước nguyện ra thăm lăng Bác.  
3.Tình cảm đối với Bác trở thành nguồn cảm hứng để nhà thơ sáng tác bài thơ này.  
Cảm xúc trong bài thơ được thể hiện theo trình tự của một cuộc viếng thăm, thời gian kết hợp với không gian: Từ lúc đứng trước lăng, vào lăng và rời xa lăng Bác; cảm xúc của tác giả đan xen, có sự thay đổi trong quá trình đó.  
Sự thật là Người đã ra đi nhưng vì sao nhà thơ vẫn dùng từ “thăm” và cụm từ “giấc ngủ bình yên” vì: “thăm” là gặp gỡ, trò chuyện với người đang sống. Đây là cách nói giảm, nói tránh làm giảm nhẹ nỗi đau thương mất mát, đồng thời khẳng định Bác vẫn còn sống mãi trong trái tim nhân dân Việt Nam. Cụm từ “giấc ngủ bình yên” một lần nữa khẳng định: Trong sâu thẳm mỗi người, Bác chưa hề ra đi. Đây là một cuộc thăm hỏi, trở về của người con xa cha – thăm người thân ruột thịt, thăm chỗ Bác nằm, thăm nơi Bác ở để thỏa lòng mong ước bấy lâu.  
4. Khổ thơ thứ nhất của bài thơ “Viếng lăng Bác” là những cảm xúc bồi hồi xao xuyến của nhà thơ khi đến thăm lăng Bác. Mở đầu khổ thơ là một lời thông báo ngắn gọn, giản dị nhưng chứa đựng biết bao điều sâu xa. Cách xưng hô gần gũi, thân mật của tác giả khiến tình cảm trở nên ấm áp mà vẫn rất mực thành kính, thiêng liêng. Với biện pháp nói giảm, nói tránh, tác giả dùng từ “thăm” thay cho từ “viếng” đã khẳng định Bác vẫn còn mãi trong lòng dân tộc. Hình ảnh ẩn dụ “hàng trê” biểu tượng cho sức sống bền bỉ, kiên cường, bất khuất của con người, dân tộc Việt Nam. Dường như niềm xúc động và tự hào về đất nước, dân tộc đã được nhà thơ bộc lộ trực tiếp qua từ cảm thán “Ôi”. Còn hàng tre, đó là đại diện cho những con người ở mọi miền trên đất nước về đây sum vầy bên Bác, trò chuyện và bảo vệ giấc ngủ cho Người. Chỉ với một khổ thơ ngắn, Viễn Phương đã thể hiện những cảm xúc chân thành, thiêng liêng đối với Bác kính yêu.

**Đề 6. Cho câu thơ:***Mai về miền Nam thương trào nước mắt*1. Chép chính xác 3 câu thơ tiếp để hoàn chỉnh khổ thơ? Cho biết khổ thơ em vừa chép trích trong bài thơ nào, của ai? Nêu hoàn cảnh ra đời của bài thơ?  
2. Hình ảnh “cây tre” trong khổ thơ vừa chép đã được nhắc đến trong những câu thơ nào? Sự lặp lại như vậy có ý nghĩa gì?  
3. Viết đoạn văn ngắn khoảng 10 câu theo phương thức diễn dịch để làm rõ cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của tác giả đối với Bác khi rời lăng.  
4. Chép lại một đoạn thơ cũng thể hiện ước nguyện làm con chim hót, làm một nhành hoa của tác giả khác trong chương trình Ngữ văn 9? Ghi rõ tên tác phẩm, tác giả? Hai bài thơ có hai đoạn thơ em vừa chép khác nhau về đề tài nhưng cùng có chung chủ đề. Em hãy làm sáng tỏ điều đó.

**GỢI Ý :**

1. Ba câu thơ tiếp:  
*Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác  
Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây  
Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này*

- Khổ thơ vừa chép trích trong bài thơ Viếng lăng Bác, của Viễn Phương.

- Hoàn cảnh ra đời : 1976, khi kháng chiến chống Mĩ kết thúc thắng lợi, đất nước thống nhất, lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng vừa được khánh thành, Viễn Phương ra thăm miền Bắc, vào lăng viếng Bác Hồ.  
2. Hình ảnh “cây tre” đã được nhắc đến trong những câu thơ:  
*Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát  
Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam  
Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng  
-*Sự lặp lại như vậy có ý nghĩa:  
Hình ảnh “hàng tre” có tính chất tượng trưng một lần nữa nhắc lại khiến bài thơ có kết cấu đầu cuối tương ứng. Hình ảnh hàng tre quanh lăng Bác được lặp lại ở câu thơ cuối như mang thêm nghĩa mới, tạo ấn tượng sâu sắc, làm dòng cảm xúc được trọn vẹn. “Cây tre trung hiếu” là hình ảnh ẩn dụ thể hiện lòng kính yêu, sự trung thành vô hạn với Bác, nguyện mãi mãi đi theo con đường cánh mạng mà Người đã đưa đường chỉ lối. Đó là lời hứa thủy chung của riêng nhà thơ và cũng là ý nguyện chung của đồng bào miền Nam, của mỗi chúng ta với Bác.  
3. Viết đoạn văn :

\* Hình thức : - Đúng đoạn văn diễn dịch

- Độ dài 10 câu

\* Nội dung : Tâm trạng lưu luyến, ước nguyện chân thành của nhà thơ muốn được ở mãi bên lăng Bác.

\* Nghệ thuật : Điệp ngữ, liệt kê, nhân hóa, ẩn dụ.

Khổ thơ cuối trong bài thơ là cảm xúc lưu luyến bịn rịn của tác giả đối với Bác khi rời xa lăng. Nghĩ đến ngày mai về miền Nam, xa Bác, xa Hà Nội, tình cảm của nhà thơ không kìm nén được mà bộc lộ ra ngoài: “Mai về miền Nam thương trào nước măt”. Câu thơ như một lời giã biệt, diễn tả tình cảm sâu lắng – một cảm xúc thật mãnh liệt, luyến tiếc, bịn rịn không muốn xa nơi Bác nghỉ. Mặc dù lưu luyến, muốn ở mãi bên Bác nhưng Viễn Phương cũng biết rằng đến lúc phải trở về miền Nam. Và nhà thơ chỉ có thể gửi tấm lòng mình bằng cách muốn hóa thân , hòa nhập vào những cảnh vật quanh lăng Bác để được ở mãi bên Người. Điệp ngữ “muốn làm” cùng các hình ảnh đẹp của thiên nhiên: “con chim”, “đóa hoa”, “cây tre” đã thể hiện ước muốn tha thiết, mãnh liệt của tác giả. Nhà thơ ao ước hóa thân thành con chim nhỏ cất tiếng hót làm vui lăng Bác, thành đóa hoa đem hương sắc điểm tô cho vường hoa quanh lăng Bác. Đặc biệt, ước nguyện làm cây tre để nhập vào hàng tre bát ngát canh giữ giấc ngủ thiên thu của Người, “Cây tre trung hiếu” là hình ảnh ẩn dụ thể hiện lòng kính yêu, sự trung thành vô hạn với Bác, nguyện mãi mãi đi theo con đường cánh mạng mà Người đã đưa đường chỉ lối. Đó là lời hứa thủy chung của riêng nhà thơ và cũng là ý nguyện chung của đồng bào miền Nam, của mỗi chúng ta với Bác.  
4. Đó là đoạn thơ:  
*Ta làm con chim hót  
Ta làm một cành hoa  
Ta nhập vào hòa ca  
Một nốt trầm xao xuyến*Đoạn thơ thuộc bài “Mùa xuân nho nhỏ” của Thanh Hải.

Hai bài thơ có hai đoạn thơ em vừa chép khác nhau về đề tài nhưng cùng có chung chủ đề.

- Khác nhau :

+ Thanh Hải viết về đề tài thiên nhiên đất nước và khát vọng hoà nhập dâng hiến cho cuộc đời.

+ Viễn Phương viết về đề tài lãnh tụ, thể hiện niềm xúc động thiêng liêng, tấm lòng tha thiết thành kính khi tác giả từ Miền nam vừa được giải phóng ra viếng lăng Bác.

- Giống nhau :

+ Cả hai đoạn thơ đều thể hiện ước nguyện chân thành, tha thiết được hoà nhập, cống hiến cho cuộc đời, cho đất nước, nhân dân Ước nguyện khiêm nhường, bình dị muốn được góp phần dù nhỏ bé vào cuộc đời chung.

+ Các nhà thơ đều dùng những hình ảnh đẹp của thiên nhiên là biểu tượng thể hiện ước nguyện của mình.

**ĐỀ 7 : *Trong bài thơ “ Viếng lăng Bác”, Viễn Phương nhiều lần nhắc đến hình ảnh cây tre.***

1. Chép chính xác những câu thơ ấy và phân tích hình ảnh cây tre trong từng văn cảnh

2.Hình ảnh hàng tre bên lăng Bác đã được nhà thơ miêu tả trong khổ thơ đầu của văn bản. Việc tác giả nhắc lại chi tiết cây tre trong câu thơ cuối bài có ý nghĩa gì?

3. Trong chương chình môn Ngữ văn ở THCS cũng có một văn bản khác viết về hình ảnh cây tre. Em hãy ghi lại tên văn bản đó và cho biết tác giả.

**GỢI Ý :**

1.- HS chép chính xác

Phân tích hình ảnh cây tre

- Khổ 1 : Hình ảnh hàng tre bát ngát trong sương sớm vừa là hình ảnh thực vừa mang ý nghĩa tượng trưng.

+ Tả thực : Cây tre với màu xanh bát ngát đứng thẳng tắp bên lăng, canh giấc ngủ ngàn năm cho Bác.

+ Biểu tượng : Cây tre cứng cáp hiên ngang, vẫn “đứng thẳng hàng” dù “bão táp mưa sa” mang ý nghĩa ẩn dụ biểu tượng cho sức sống và tinh thần bất khuất kiên cường của con người Việt Nam, dân tộc Việt Nam.

- Khổ cuối : H/a cây tre cuối bài thơ lặp lại, bổ sung cho cây tre VN một nét nghĩa mới : “cây tre trung hiếu”. T/g muốn làm “cây tre trung hiếu” nhập vào cùng “hàng tre xanh xanh VN”. Nghĩa là nguyện sống đẹp , trung thành với lí tưởng của Bác, của dân tộc.

2. Hình ảnh hàng tre bên lăng Bác ở khổ đầu bài thơ được lặp lại ở câu cuối bài tạo kết cấu đầu cuối tương ứng, làm đậm nét hình ảnh hàng tre, gây ấn tượng sâu sắc và dòng cảm xúc được trọn vẹn….

3. Cây tre Việt Nam- Thép Mới

**Đề 8: . C*ảm nhận của em về bài thơ " Viếng lăng Bác" của Viễn Phương.*  
a. Mở bài:**- “Viếng lăng Bác” của Viễn Phương là một trong những bài thơ hay viết về Bác sau ngày Bác Hồ “đi xa”.  
- Bài thơ được viết trong không khí xúc động của nhân dân ta lúc công trình lăng Bác được hoàn thành sau khi miền Nam được giải phóng, đất nước được thống nhất, đồng bào miền Nam có thể thực hiện mong ước được viếng lăng Bác.  
(- Bài thơ diễn tả niềm kính yêu, sự xót thương và lòng biết ơn vô hạn của nhà thơ đối với lãnh tụ bằng một ngôn ngữ tinh tế, giàu cảm xúc sâu lắng.  
Trong niềm vui lớn của cả đất nước ngày đại thắng 30-4-1975, mọi người chợt nhận ra một điều thiếu vắng không thể bù đắp được: không có Bác Hồ trong cuộc vui lớn này. Ôi, hơn ai hết, lẽ ra phải có Bác trong ngày họp mặt hôm nay, ngày hội mà chính Bác là người chuẩn bị, mơ ước và dõi theo nó trong hơn nửa thế kỉ cuộc đời vĩ đại của mình! Đau đớn nhất là nhân dân miền Nam, những người đã ao ước và đổ máu của mình cho mau chóng đến ngày gặp Bác. Chính trong tâm trạng ấy mà nhà thơ Viễn Phương từ Thành phố Sài Gòn giải phóng, Thành phố Hồ Chí Minh thân yêu, ra thăm lăng Bác và trở về với bài thơ “Viếng lăng Bác”. Nỗi niềm của nhà thơ, chân thành và xúc động, đã bắt gặp nỗi niềm chung của nhiều người.)

(Trong những bài thơ viết sau ngày Bác Hồ "đi xa", bài thơ "Viếng lăng Bác" của Viễn Phương là bài thơ đặc sắc nhất. Bài thơ diễn tả niềm kính yêu, sự xót thương và lòng biết ơn vô hạn của nhà thơ đối với lãnh tụ bằng một ngôn ngữ tinh tế, giàu cảm xúc sâu lắng. Nó đã được phổ nhạc, lưu truyền sâu rộng trong nhân dân.)

**b. Thân bài:  
1. Cảm xúc trước lăng Bác:  
\* Tình cảm chân thành và giản dị của đồng bào miền Nam muốn nhắn gửi, nhờ Viễn Phương nói họ cùng bác.**- Câu thơ “Con ở miền Nam ra thăm long Bác” chỉ gỏn gọn như một lời thông báo nhưng lại gợi ra tâm trạng xúc động của một người từ chiến trường miền Nam sau bao nhiêu năm mong mỏi bây giờ mới được ra viếng Bác.  
- Cách dùng đại từ xưng hô “con” rất gần gũi, thân thiết, ấm áp tình thân thương, diễn tả tâm trạng của người con ra thăm cha sau bao nhiêu năm mong mỏi bây giờ mới được ra viếng Bác.  
- Cách nói giảm, nói tránh: từ “thăm” thay cho từ “viếng”, giảm nhẹ nỗi đau thương mất mát - Bác Hồ còn sống mãi trong tâm tưởng của mọi người.  
- Hình ảnh hàng tre vừa mang tính chất tượng trưng, giàu ý nghĩa liên tưởng sâu sắc: Hàng tre là hình ảnh hết sức thân thuộc của làng quê, đất nước Việt Nam, đã thành một biểu tượng của dân tộc. Cây tre mang biểu tượng của tâm hồn thanh cao, sức sống bền bỉ, kiên cường của dân tộc “xanh xanh Việt Nam… Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng”.  
- “Ôi!” là từ cảm thán, biểu thị niềm xúc động tự hào trước hình ảnh hàng tre.  
**\* Sự tôn kính của tác giả khi đứng trước lăng người:**- Khổ thơ thứ hai được tạo nên từ cặp câu với những hình ảnh thực và ẩn dụ sóng đôi là hình ảnh thực: một mặt trời thiên nhiên rực rỡ vĩnh hằng ngày ngày đi qua trên lăng. Câu dưới là hình ảnh ẩn dụ - hình ảnh Bác Hồ. Màu sắc “rất đỏ” làm cho câu thơ có hình ảnh đẹp gây ấn tượng sâu xa hơn, nói lên tư tưởng cách mạng, lòng yêu nước nồng nàn của Bác.  
- > Thông qua hình ảnh ẩn dụ trên, tác giả vừa nói lên sự vĩ đại của Bác Hồ (như mặt trời), vừa thể hiện được sự tôn kính của nhân dân, của nhà thơ đối với Bác.  
- Hình ảnh “dòng người đi trong thương nhớ” là hình ảnh thực: ngày ngày dòng người đi trong nỗi xúc động, bồi hồi, trong lòng tiếc thương kính cẩn, trong lòng nặng trĩu nỗi nhớ thương. Nhịp thơ chậm, giọng thơ trầm như bước chân dòng người vào lăng viếng Bác.  
- Dòng người vào lăng viếng Bác kết thành những tràng hoa không chỉ là hình ảnh tả thực so sánh những dòng người xếp thành hàng dài vào lăng Bác trong như những tràng hoa vô tận, mà còn là một ẩn dụ đẹp, sáng tạo của nhà thơ: cuộc đời của họ đã nở hoa dưới ánh sáng của Bác. Những bông hoa tươi thắm đó đang đến dâng lên Người những gì tốt đẹp nhất.  
- Dâng “bảy mươi chín mùa xuân”: hình ảnh hoán dụ mang ý nghĩa tượng trưng: con người bảy mươi chín mùa xuân ấy đã sống một cuộc đời đẹp như những mùa xuân và đã làm lên những mùa xuân cho đất nước, cho con người.  
**2. Cảm xúc trong lăng  
Niềm biết ơn thành kính đã chuyển sang niềm xúc động nghẹn ngào khi tác giả nhìn thấy Bác:**  
“Bác nằm trong lăng giấc ngủ bình yên  
Giữa một vầng trăng sáng trong dịu hiền”  
- Bác ngủ thanh thản giữa vầng trăng sáng dịu hiền.  
- ánh sáng dịu nhẹ trong lăng gợi sự liên tưởng thật là thú vị: “ánh trăng”.  
- Những vần thơ của Bác tràn đầy ánh trăng, trăng với Bác đã từng vào thơ Bác trong nhà lao, trên chiến trận, giờ đây cũng đến để dỗ giấc ngủ ngàn thu cho Người.  
- Với hình ảnh vầng trăng, nhà thơ còn uốn tạo ra một hệ thống hình ảnh vũ trụ để ví với Bác. Hình ảnh “vầng trăng” dịu hiền lại gọi cho ta nghĩ đến tâm hồn cao đẹp, trong sáng của Bác. Người có lúc như mặt trời ấm áp, có lúc dịu hiền như ánh trăng rằm. Đó cũng là sự biểu hiện rực rỡ, vĩ đại, cao siêu của con người và sự nghiệp của Bác.  
- Tâm trạng xúc động của nhà thơ được biểu hiện bằng một hình ảnh ẩn dụ sâu xa: “Vẫn biết trời xanh là mãi mãi”. Bác đã hoá thân vào thiên nhiên đất trời của dân tộc, sống mãi trong sự nghiệp và tâm trí của nhân dân như bầu trời xanh vĩnh viễn trên cao. (Tố Hữu đã từng viết: “Bác sống như trời đất của ta”).  
- Dù vẫn tin như thế nhưng không thể không đau xót vì sự ra đi của Người. Nỗi đau xót đã được nhà thơ biểu hiện rất cụ thể, trực tiếp: “Mà sao nghe nhói ở trong tim!”. Nỗi đau quặn thắt, tê tái trong đáy sâu tâm hồn như hàng nghìn mũi kim đâm vào trái tim thổn thức khi đứng trước thi thể của Người. Đó là sự rung cảm chân thành của nhà thơ.  
**3. Cảm xúc khi rời lăng:**Khổ thơ thứ tư diễn tả tâm trạng lưu luyến của nhà thơ muốn được ở mãi bên lăng Bác.  
- Câu thơ “Mai về miền Nam dâng trào nước mắt” như một lời giã biệt.  
+ Lời nói giản dị diễn tả tình cảm sâu lắng.  
+ Từ "trào" diễn tả cảm xúc thật mãnh liệt, luyến tiếc, bịn rịn không muốn xa nơi Bác nghỉ.  
+ Đó là tâm trạng của muôn triệu con tim bé nhỏ cùng chung nỗi đau không khác gì tác giả. Được gần bác dù chỉ trong giây phút nhưng không bao giờ ta muốn xa Bác bởi người ấm áp quá, rộng lớn quá.  
+ Ước nguyện thành kính của Viễn Phương cùng là mong ước chung của những người đã hoặc chưa một lần nào gặp Bác.  
+ Muốn làm con chim hót - > âm thanh của thiên nhiên, đẹp đẽ, trong lành.  
+ Muốn là đoá hoa - > toả hương thơm thanh cao nơi Bác yên nghỉ.  
+ Muốn làm cây trẻ trung hiếu giữ mãi giấc ngủ bình yên cho Ngưoiừ.  
- Điệp từ “Muốn làm” biểu cảm trực tiếp và gián tiếp - > tâm trạng lưu luyến, ước muốn, sự tự nguyên chân thành của tác giả.  
- Hình ảnh cây tre xuất hiện khép lại bài thơ một cách khéo léo.  
**C. Kết luận:**“Viếng lăng Bác” là một bài thơ đẹp về hình ảnh thơ, hay về cảm xúc… gây xúc động sâu xa trong lòng người đọc.  
- Bằng cách sử dụng điêu luyện những biện pháp tu từ một cách sáng tạo, tác giả đã thể hiện tình cảm ngọt ngào, đằm thắm lại rất giản dị, chân thành đối với Bác.  
- Xin nguyện như Viễn Phương, sống một cuộc đời đẹp đẽ để trở thành những bông hoa dâng lên Bác.

**Đề 9: Tình cảm chân thành , tha thiết của nhà thơ Viễm Phương cũng như của nhân dân ta đối với Bác Hồ kính yêu qua hai khổ cuối bài thơ ” Viếng Lăng Bác**

**Mở bài:**

**”Bác nhớ miền Nam nỗi nhớ nhà**

**Miền Nam mong Bác nỗi mong cha**”

Năm 1976, nhà thơ Viễn Phương ra thăm lăng Bác, đứng trước một con người vĩ đại của nhân loại, không kiềm được nỗi xúc động trào dâng. Tác giả viết bài thơ Viếng lăng Bác.

Bài thơ thể hiện lòng thành kính và niềm xúc động sâu sắc của của nhà thơ và của mọi người đối với Bác Hồ khi vào viếng lăng Bác.

**Thân bài:**

**Cảm xúc của nhà thơ khi ở trong lăng**:

Khổ thơ thứ hai là một trong những khổ thơ hay nói về niềm tự hào, thương nhớ Bác của những người vào viếng Bác.

Khổ thơ thứ ba diễn tả thật xúc động cảm xúc và suy nghĩ của tác giả khi vào lăng viếng Bác. Khung cảnh và không khí thanh tĩnh như ngưng kết cả thơi gian và không gian ở bên trong lăng Bác đã được nhà thơ gợi tả rất đạt:

**”... Bác nằm trong giấc ngủ bình yên**

**Giữa một vầng trăng sáng diệu hiền**

**Vẫn biết trời xanh là mãi mãi**

**Mà sao nghe nhói ở trong tim”**

**+** Cụm từ “ giấc ngủ bình yên” diễn tả chính xác và tinh tế sự yên tĩnh, trang nghiêm và ánh sáng dịu nhẹ, trong trẻo của không gian trong lăng Bác.

+ Bác còn mãi với non sông đất nước như trời xanh còn mãi mãi, Người đã hóa thành thiên nhiên, đất nước, dân tộc. Tác giả đã rất đúng khi khẳng định Bác sống mãi trong lòng dân tộc vĩnh hằng như trời xanh không bao giờ mất đi.

**Tâm trạng lưu luyến của nhà thơ trước lúc khi trở về miền Nam**:

- Khổ thơ thứ tư diễn tả tâm trạng lưu luyến của nhà thơ. Muốn ở mãi bên lăng Bác, nhưng tác giả cũng biết rằng đến lúc phải trở về miền Nam, chỉ có cách gửi lòng mình bằng cách hóa thân, hòa nhập vào những cảnh vật ở bên lăng Bác để luôn được ở bên Người.

**“Mai về niềm Nam thương trào nước mắt**

**Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác**

**Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây**

**Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này”**

- Từ “ muốn làm” được lặp đi lặp lại nhiều lần trong đoạn thơ thể hiện được ước muốn, sự tự nguyện của tác giả. Hình ảnh cây tre lại xuất hiện khép bài thơ lại một ca1chb khéo lé. Tác giả muốn làm con chim, làm đóa hoa, làm cây tre trung hiếu. Muốn được gắn bó bên Bác.

**“ Ta bên Người, Người tỏa sáng trong ta**

**Ta bỗng lớn ở bên Người một chút”**

**c) Kết bài:**

**-** Qua hai khổ thơ, nhà thơ đã thể hiện được niềm xúc động trà đầy và lớn lao trong lòng khi viếng lăng Bác, thể hiện được những tình cảm thành kính, sâu sắc với Bác Hồ.

**-** Bài thơ có giong điệu phù hợp với nội dung bài tình cảm, cảm xúc.Đó là giọng vừa trang nghiêm, sâu lắng, vừa tha thiết đau xót tự hào.

**Đề 10: *Hãy làm rõ những tình cảm chân thành và tha thiết của nhân dân ta với Bác Hồ được thể hiện qua bài thơ : “Viếng Lăng Bác” của Viễn Phương.***

**I – Mở bài :**

Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhân vật lịch sử thân yêu nhất của dân tộc Việt Nam suốt bao thập kỷ qua. Người là hiện thân cho những gì cao đẹp nhất của dân tộc. Lăng Bác là nơi lưu giữ những hình ảnh thân thương về Người. Nhiều người đã làm thơ về Bác và lăng Bác. Trong đó “Viếng lăng Bác”của nhà thơ Viễn Phương là một trong những bài thơ viết về lãnh tụ hay nhất. Bài thơ được viết trong không khí xúc động của nhân dân ta lúc công trình lăng Bác được hoàn thành sau khi Miền Nam được giải phóng, đất nước được thống nhất, đồng bào miền Nam có thể thực hiện mong ước được viếng lăng Bác. Nhà thơ Viễn Phương cũng ở trong số đồng bào, chiến sĩ từ miền Nam ra viếng Bác. Trong niềm xúc động thiêng liêng, thành kính pha lẫn nỗi xót đau, nhà thơ đã viết bài thơ này. Bài thơ đã thể hiện được những tình cảm chân thành và tha thiết của nhân dân ta với Bác Hồ kính yêu.

(Trong những bài thơ viết sau ngày Bác Hồ "đi xa", bài thơ "Viếng lăng Bác" của Viễn Phương là bài thơ đặc sắc nhất. Bài thơ diễn tả niềm kính yêu, sự xót thương và lòng biết ơn vô hạn của nhà thơ đối với lãnh tụ bằng một ngôn ngữ tinh tế, giàu cảm xúc sâu lắng. Nó đã được phổ nhạc, lưu truyền sâu rộng trong nhân dân. )

**II – Thân bài**

***Khổ 1 : Cảm xúc của tác giả khi đến thăm lăng Bác***

- Khi đến thăm lăng Bác, tác giả chứa chan cảm xúc. Mạch cảm xúc ấy được mở đầu bằng lời thơ tự sự :

*Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác*

- Câu thơ thật giản dị thân quen với cách dùng đại từ xưng hô “con” rất gần gũi, thân thiết, ấm áp tình thân thương. Ta cảm tưởng giọng thơ tác giả run run khi thốt lên từ “con” gần gũi mà thân thương biết mấy. Tâm trạng của Viễn Phương bây giờ là tâm trạng của người con ra thăm cha sau bao năm xa cách, mong mỏi như Tố Hữu đã từng viết : “Miền Nam mong Bác nỗi mong cha”. Song ước nguyện ấy không thành vì người cha ấy mãi mãi không còn nữa. Câu thơ giản dị, chân thành và xúc động biết bao! Dòng cảm xúc như vỡ òa, chan chứa sau bao tháng năm kìm nén.

- Tác giả sử dụng từ “thăm” thay cho từ “viếng” mong sao giảm nhẹ được nỗi đau thương, mất mát ấy để ta thấy rằng trong tiềm thức của tác giả, Bác Hồ vẫn còn sống mãi. Nhưng dường như sự thật Bác đã đi xa là nỗi đau quá đỗi lớn lao khiến Viễn Phương không khỏi xót xa, xúc động.

- Từ tâm trạng ấy, tác giả nhìn ra xa : “Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát”. Nhà thơ bắt gặp một hình ảnh thân thuộc mà bao năm in vào tâm hồn mỗi người dân Việt Nam : hình ảnh hàng tre. Gặp lại hàng tre ấy, nhà thơ có cảm giác thân thuộc như được trở về quê hương, trở về cội nguồn. Hàng tre ấy như tỏa bóng mát rười rượi trên con đườn dẫn vào lăng Bác và như bao bọc ôm lấy bóng hình của Người – vị lãnh tụ vĩ đại, kính yêu của dân tộc. Như vậy hàng tre cũng là biểu tượng cho đất nước, quê hương và tất cả như hội tụ lại đây để canh cho giấc ngủ của Người

-Bởi vậy tác giả bật lên câu cảm thán : Ôi hàng tre xanh xanh Việt Nam!”

- “Ôi!” Thể hiện sự xúc động của nhà thơ trước hình ảnh cây tre. Cây tre bình dị, mộc mạc, chân quê mà bên trong như tiềm tàng một sức sống dai dẳng : “Bão táp mưa sa vẫn thẳng hàng”. Phải chăng đó cũng là sức sống của dân tộc Việt Nam ? Sức sống ấy cũng dồi dào như màu xanh của sự kiên cường, bất khuất, không lùi bước trước kẻ thù.

- Thật tài tình khi tác giả sử dụng hình ảnh “hàng tre” vừa mang ý tả thực lại vừa mang ý ẩn dụ. Cây tre tuy gầy guộc song vẫn hiên ngang. Đó cũng chính là dân tộc Việt Nam tuy nhỏ bé nhưng rất kiên cường, sắt son.

=>Đến thăm lăng Bác, gặp lại hình ảnh hàng tre, tác giả vô cùng xúc động. Đó là sự tiếc thương bùi ngùi khi được gặp Bác song Bác đã đi xa. Song đó không chỉ là tình cảm riêng của tác giả mà còn của cả dân tộc Việt Nam đối với Bác.

***2. Sự tôn kính của tác giả đối với Bác khi đứng trước lăng Người.***

-Khổ thơ thứ hai được tạo nên từ cặp câu với những hình ảnh thực và ẩn dụ sóng đôi :

*“Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng*

*Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ”*

- Hình ảnh “mặt trời đi qua trên lăng” là hình ảnh mặt trời thực, mặt trời tự nhiên đem lại nguồn sáng cho thế gian. Mặt trời ấy là sức sống của muôn vàn cỏ cây hoa lá.

- “Mặt trời trong lăng” là mặt trời ẩn dụ, chỉ Bác Hồ kính yêu. Tác giả nhấn mạnh “mặt trời rất đỏ’ làm ta nhớ đến một trái tim nhiệt huyết chân thành vì nước vì dân. Ví Bác như “mặt trời”, nhà thơ muốn nói Bác như là người soi sáng cho dân tộc Việt Nam trên bước đường chién đấu, đưa cả dân tộc thoát khỏi bóng tối nô lệ đến với cuộc sống tự do, hạnh phúc. Mỗi hành mặt trời tự nhiên vẫn hành trình trên quỹ đạo cũng như mặt trời trong lăng lúc nào cũng tỏa sáng. Bác tuy đã ra đi nhưng mãi thuộc về vĩnh cửu đối với hàng triệu con người Việt Nam.

=>Thông qua hình ảnh ẩn dụ “mặt trời”, nhà thơ đã nêu lên sự vĩ đại của Bác, đồng thời thể hiện niềm tôn kính, lòng biết ơn vô hạn của nhân dân ta với Bác.

- Nhà thơ còn sáng tạo một hình ảnh nữa về Bác : *Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ*

*Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân”*

- Thời gian cứ trôi ngày tiếp ngày nhưng dòng người vẫn nối nhau vào lăng viếng Bác. Nhịp thơ chậm, giọng thơ trầm như bước chân dòng người vào viếng Bác. Nhưng “dòng người đi trong thương nhớ” là đi trong nỗi xúc động bồi hồi, trong lòng tiếc thương kính cẩn.

- Và đến đây, cảm xúc thăng hoa : hình ảnh dòng người thành một tràng hoa trước lăng. Mỗi con người vào viếng lăng giống như một bông hoa đẹp, dâng lên Bác cả tấm lòng, cả cuộc đời, niềm thương nỗi nhớ. Điệp từ “ngày ngày” nhẫn mạnh trang hoa dâng lên Bác là bất tận. Chỉ một từ “thương” thôi mà gửu gắm cả tấm lòng dân tộc Việt Nam đối với Bác. Quả là cách diễn đạt mới lạ, thích hợp. Và tràng hoa ấy dâng lên “bảy mươi chín mùa xuân” – một hình ảnh hoán dụ thật hay. Con người bảy mươi chín mùa xuân ấy đã sống một cuộc đời đẹp như những mùa xuân và làm ra mùa xuân cho đất nước, cho mỗi chúng ta. Cuộc đời chúng ta nở hoa dưới ánh sáng của Bác.

=>Hình ảnh “tràng hoa” một lần nữa tô đậm thêm sự tôn kính, biết ơn tự hào của tác giả cũng như của dân tộc VN đối với Bác.

**- Khổ 3 : Đến đây niềm biết ơn thành kính đã chuyển sang niềm xúc động nghẹn ngào khi tác giả nhìn thấy Bác :**

*“ Bác nằm trong giấc ngủ bình yên*

*Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền”*

Bác nằm đó thanh thản như đang trong giấc ngủ giữa ánh sáng dịu hiền của vầng trăng. Sau chặng đường bảy mươi chín mùa xuân cống hiến không ngừng nghỉ, dành trọn cuộc đời cho dân cho nước, Bác chưa có một đêm nào ngon giấc : *“Cả cuộc đời Bác có ngủ ngon đâu!”( Hải Như)*

Giờ đây, Miền Nam được giải phóng, đất nước được giải phóng, Bác có thể yên lòng và thanh thản nghỉ ngơi. Từ ánh sáng của màu xanh mát dịu trong lăng, nhà thơ liên tưởng tới vầng trăng sáng dịu hiền ru giấc ngủ cho Bác.

+ Hình ảnh “vầng trăng” được nhà thơ dùng thật thích hợp khi nói đến Bác. Hình ảnh “vầng trăng” gợi giấc ngủ ban đêm bởi một mặt Viễn Phương không muốn cảm nhận một giấc ngủ vĩnh viễn giữa ban ngày. Mặt khác tác giả muốn đưa vầng trăng vào nâng niu, ôm ấp, tỏa sáng cho giấc ngủ của Bác vì sinh thời Người rất yêu trăng, coi trăng như người bạn tri âm tri kỉ gắn bó thắm thiết của Người.

- Tâm trạng xúc động của nhà thơ lại được biểu biện bằng một hình ảnh thơ ẩn dụ diễn tả sự mất mát và nỗi nhớ thương một cách độc đáo :*Vẫn biết trời xanh là mãi mãi*

*Mà sao nghe nhói ở trong tim*

Bác ra đi nhưng đã hóa thân vào thiên nhiên, đất trời của dân tộc, như Tố Hữu đã từng viết : “Bác sống như trời đất của ta”. Trong cuộc sống yên bình hôm nay, đâu đâu ta cũng như thấy một phần công lao của Bác. Bác sẽ còn mãi với non sông đất nước. Dù lý trí mách bảo nhà thơ là Bác còn sống mãi nhưng trái tim nhả thơ vẫn mách rằng Bác đã mãi ra đi. Bởi vậy nhà thơ không sao ngăn được nỗi đau : “Nghe nhói ở trong tim”. Đó là nỗ đau xót, tê tái, quặn thắt đến cực độ ! Một sự mất mát không gì có thể bù đắp được ! Câu thơ tựa như một tiếng nấc nghẹn ngào ! Đây cũng là tâm trạng và cảm xúc của những người đã từng vào lăng viếng Bác.

**3.*Khổ 4 : Khép lại nỗi đau mất mát ấy là những giọt nước mắt luyến tiếc, bịn rịn không muốn rời xa Bác***

*Mai về miền Nam thương trào nước mắt*

*Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*

*Muốn làm bông hoa tỏa hương đâu đây*

*Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này*

- Câu thơ mở đầu cho những dòng thơ cuối cùng như một lời giã biệt. Nhà thơ nghĩ tới lúc phải trở về miền Nam, phải xa Bác chỉ trong khoảng cách không gian địa lý mà câu thơ viết nên thật xúc động. Mỗi chữ, mỗi câu như thấm đầy cảm xúc. Từ “trào” diễn tả cảm xúc thật mãnh liệt ! Tình thương, lòng kính yêu của nhà thơ như nén giữa tâm hồn trong phút giây đầy nhớ nhung, lưu luyến này đã bật lên thành bao ước nguyện.

- Nhà thơ muốn được hóa thành con chim để cất lên tiếng hót quanh lăng Bác. Rồi nhà thơ lại muốn làm đóa hoa tỏa hương thơm ngát bên Người. Và cuối cùng là mong muốn được hóa thành cây tre trung hiếu canh giấc ngủ cho Bác mãi mãi yên bình. Ta thấy mọi ước vọng khát khao trong cái tâm nguyện đó của nhà thơ đều quy tụ lại một điểm là mong được gần Bác, ở bên Bác. Ước vọng ấy cao đẹp và trong sáng quá bởi nó thể hiện được cái tâm niệm chân thành của nhà thơ mà cũng hết sức tha thiết : Hãy làm một cái gì đó dù là rất nhỏ có ích cho đời để xứng đáng với sự hy sinh lớn lao mà người đã dành cho đất nước, nhân dân. Điệp ngữ “muốn làm” được lặp lại ba lần để nhấn mạnh ý nguyện thiết tha và tâm trạng lưu luyến đó.

- Ta trân trọng nâng niu những ước vọng cao đẹp của nhà thơ. Đã gần 40 năm từ ngày ấy mà tấm lòng kính yêu của nhân dân ta với vị cha già của dân tộc vấn không một chút mai một. Tình cảm của nhân dân và của tác giả đã làm ta những đứa con non trẻ xúc động sâu sắc. Xin nguyện như Viễn Phương : sống một cuộc đời đẹp để trở thành những bông hoa đẹp dâng Bác.

**III – Kết luận**

“Viếng lăng Bác” là bài thơ đẹp về hình ảnh, hay về cảm xúc đã để lại trong lòng người đọc niềm xúc động sâu xa. Bài thơ là những giai điệu sâu lắng của niềm thành kính thiêng liêng, nỗi nhớ thương luyến tiếc mà những người con Miền Nam nói riêng, nhân dân Việt Nam nói chung dành cho Bác.

(“Viếng Lăng Bác” là một trong những bài thơ viết muộn màng rất lâu sau ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, sau hàng nghìn bài thơ đã viết về nỗi đau mất Bác. Thế mà bài thơ vẫn tìm cho mình một tiếng nói mới. Cái mới ấy xuất phát từ tấm lòng chân thành của nhà thơ. Nguyên nhân chủ yếu tạo nên thành công của bài thơ cũng chính là điều đó. Thế đấy, văn chương là chữ nghĩa, nhưng trước hết là tấm lòng.)

**Đề 11.** **Nhận xét về bài thơ**[**Viếng lăng Bác**](https://vndoc.com/soan-van-9-vieng-lang-bac/download)**của Viễn Phương, có ý kiến cho rằng:**

Bài thơ “[**Viếng lăng Bác**](https://vndoc.com/soan-bai-lop-9-vieng-lang-bac/download)” thể hiện lòng thành kính và niềm xúc động sâu sắc của nhà thơ và của mọi người đối với Bác Hồ khi vào lăng viếng Bác.

(Ngữ văn 9, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2017, tr.60)

Em hãy phân tích đoạn trích sau để làm sáng tỏ ý kiến trên.

Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng

Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ,

Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ

Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân...

Bác nằm trong giấc ngủ bình yên

Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền

Vẫn biết trời xanh là mãi mãi

Mà sao nghe nhói ở trong tim!

(Trích [**Viếng lăng Bác**](https://vndoc.com/phan-tich-kho-tho-thu-ba-trong-bai-vieng-lang-bac-cua-vien-phuong/download) - Viễn Phương, Ngữ văn 9, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2017, tr.58)

**I. Mở bài**

- Viễn Phương là một nhà thơ tiêu biểu của miền Nam. Tháng 4/1976, sau một năm giải phóng đất nước, khi lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa khánh thành, nhà thơ cùng đoàn đại biểu miền Nam ra thăm Hà Nội vào lăng viếng Bác.

- Bài thơ “**Viếng lăng Bác**” thể hiện lòng thành kính và niềm xúc động sâu sắc của nhà thơ và của mọi người đối với Bác Hồ khi vào lăng viếng Bác. Và được thể hiện rõ ràng nhất qua 2 khổ thơ: (trích dẫn đoạn thơ).

**II. Thân bài**

**\* Phân tích khổ thơ thứ hai**

- Hai câu thơ đầu:

Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng

Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ.

+ Hai câu thơ được tạo nên với những hình ảnh thực và hình ảnh ẩn dụ sóng đôi. Câu trên là một hình ảnh thực, câu dưới là hình ảnh ẩn dụ.

+ Ví Bác như mặt trời là để nói lên sự trường tồn vĩnh cửu của Bác, giống như sự tồn tại vĩnh viễn của mặt trời tự nhiên.

+ Ví Bác như mặt trời là để nói lên sự vĩ đại của Bác, người đã đem lại cuộc sống tự do cho dân tộc Việt Nam thoát khỏi đêm dài nô lệ.

+ Nhận thấy Bác là "một mặt trời trong lăng rất đỏ", đây chính là sáng tạo riêng của Viễn Phương, nó thể hiện được sự tôn kính của tác giả, của nhân dân đối với Bác.

-  Ở hai câu thơ tiếp theo:

Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ

Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân...

+ Đó là sự hình dung về dòng người đang nối tiếp dài vô tận hàng ngày đến viếng lăng Bác bằng tất cả tấm lòng thành kính và thương nhớ, hình ảnh đó như những tràng hoa kết lại dâng người. Hai từ ngày ngày được lặp lại trong câu thơ như tạo nên một cảm xúc về cõi trường sinh vĩnh cửu.

+ Hình ảnh dòng người vào lăng viếng Bác được tác giả ví như tràng hoa, dâng lên Bác. Cách so sánh này vừa thích hợp và mới lạ, diễn ra được sự thương nhớ, tôn kính của nhân dân đối với Bác.https://nguyenthienhuongvp77.violet.vn/

+ Tràng hoa là hình ảnh ẩn dụ những người con từ khắp miền đất nước về đây viếng Bác giống như những bông hoa trong vườn Bác được Bác ươm trồng, chăm sóc nay nở rộ ngát hương về đây tụ hội kính dâng lên Bác.

**\* Phân tích khổ thơ thứ ba**

- Khung cảnh và không khí thanh tĩnh như ngưng kết cả thời gian và không gian trong lăng:

Bác nằm trong giấc ngủ bình yên

Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền

+ Cả cuộc đời Bác ăn không ngon, ngủ không yên khi đồng bào miền Nam còn đang bị quân thù giày xéo. Nay miền Nam đã được giải phóng, đất nước thống nhất mà Bác đã đi xa. Nhà thơ muốn quên đi sự thực đau lòng đó và mong sao nó chỉ là một giấc ngủ thật bình yên.

+ Từ cảm xúc thành kính ngưỡng mộ, ở khổ thơ thứ ba là những cảm xúc thương xót và ước nguyện của nhà thơ. Hình ảnh Bác như vầng trăng sáng dịu hiền trong giấc ngủ bình yên là một hình ảnh tượng trưng cho vẻ đẹp thanh thản, phong thái ung dung và thanh cao của Bác. Người vẫn đang sống cùng với nhân dân đất nước Việt Nam thanh bình tươi đẹp. Mạch cảm xúc của nhà thơ như trầm lắng xuống để nhường chỗ cho nỗi xót xa qua hai câu thơ: vẫn biết... ở trong tim...  
+ Hình ảnh trời xanh là hình ảnh ẩn dụ nói lên sự trường tồn bất diệt của Bác. Trời xanh thì còn mãi mãi trên đầu, cũng giống như Bác vẫn còn sống mãi mãi với non sông đất nước. Đó là một thực tế.

+ Thế nhưng, nhìn di hài của Bác trong lăng, cảm thấy Bác đang trong giấc ngủ ngon lành, bình yên mà vẫn thấy đau đớn xót xa mà sao nghe nhói ở trong tim! Dù rằng Người đã hoá thân vào thiên nhiên, đất nước, nhưng sự ra đi của Bác vẫn không sao xoá đi được nỗi đau xót vô hạn của cả dân tộc, ý thơ này diễn tả rất điển hình cho tâm trạng và cảm xúc của bất kì ai đã từng đến viếng lăng Bác.

**III. Kết bài:**

- Với lời thơ cô đọng, giọng thơ trang nghiêm thành kính, tha thiết và rất giàu cảm xúc, bài thơ đã để lại ấn tượng rất sâu đậm trong lòng người đọc. Bởi lẽ, bài thơ không những chỉ bộc lộ tình cảm sâu sắc, lòng thành kính và niềm xúc động của hàng triệu con người Việt Nam đối với vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc.

**CÂU HỎI ÔN TẬP**

**Đề 12:** *Mạch cảm xúc xuyên suốt bài thơ “Viếng lăng Bác” là niềm xúc động thiêng liêng, là tấm lòng thành kính biết ơn của Viễn Phương, của nhân dân miền Nam khi ra viếng lăng Bác. Em hãy phân tích bài thơ “Viếng lăng Bác” để làm sáng tỏ ý kiến trên.*

**GỢI Ý:**

***1. Mở bài***

- Viễn Phương là nhà thơ – chiến sĩ trong suốt hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ. Thơ ông thường nhỏ nhẹ, giàu tình cảm và chất mơ mộng ngay giữa chiến trường ác liệt. *Viếng lăng Bác* sáng tác năm 1976, sau khi cuộc kháng chiến chống Mĩ kết thúc thắng lợi, đất nước thống nhất, công trình lăng của Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa được khánh thành, Viễn Phương có dịp ra thăm miền Bắc vào lăng viếng Bác. Bài thơ in trong tập *“Như mây mùa xuân”.*

- Với giọng điệu trầm lắng thiết tha, trang trọng, cả bài thơ là niềm xúc động thiêng liêng thành kính vừa tự hào, vừa đau xót của tác giả đối với vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc.

***2. Thân bài***

***\*Khái quát:*** Có thể nói, trong nền thơ ca hiện đại Việt Nam, đề tài về Bác Hồ, từ lâu đã trở thành niềm cảm hứng vô tận với nhiều thi sĩ. Trong rừng thơ viết về Bác, “*Viếng lăng Bác*” của Viễn Phương đã thể hiện niềm xúc động thành kính vô bờ khi lần đầu, tác giả từ miền Nam ra thăm lăng Bác.

***1. Khổ 1: Cảm xúc của tác giả trước quang cảnh ở bên ngoài lăng Bác, bộc lộ ấn tượng sâu sắc về hình ảnh hàng tre bên lăng***

*\*Trong tình cảm nhớ thương, giây phút đầu tiên đến thăm lăng, tình cha con đã trào dâng:*

“*Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác*

*Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát*

*Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam*

*Bão táp mưa xa đứng thẳng hàng*.”

- Câu thơ mở đầu không nói gì nhiều, nó như một thông báo ngắn gọn, mà hàm chứa bao xúc động bồi hồi của người con miền Nam sau những ngày chờ đợi mong mỏi nay mới được ra thăm lăng Bác. Câu thơ đơn giản thế mà sao đọc lên ta vẫn thấy rưng rưng xúc động.

+ Cảm giác rưng rưng xúc động được thể hiện ở cách xưng hô rất đặc biệt *“con - Bác”.* Lời tâm sự đầu tiên nghe thật dung dị, tự nhiên biết bao. Cách xưng hô tạo được tình cảm gần gũi thân thương, gửi gắm được tình cảm đầy xúc động trong tâm hồn nhà thơ.

+ Từ “con” , vốn là cách xưng hô thông thường của đồng bào miền Nam. Xưng “con” với Bác càng không phải là mới lạ : *“Người không con mà có triệu con....Bác kêu con đến bên bàn”* (Tố Hữu), nhưng ở đây từ con mang chất giọng ngọt ngào của người dân Nam Bộ, chứa đựng những cảm xúc dạt dào, mãnh liệt, khiến cho khoảng cách giữa một người dân với vị lãnh tụ dường như không còn, thay vào đó là tình cha con ruột thịt gắn bó.

+ Vượt khoảng cách xa xôi về địa lí, từ mảnh đất miền Nam người con về bên Bác. Hai chữ “*miền Nam*” không đơn thuần diễn tả vị trí địa lí mà còn trở thành tiếng gọi thiêng liêng trong trái tim của Bác. Sinh thời, Bác vẫn thường nói *“Miền Nam luôn ở trong trái tim tôi”...*

+ Từ “viếng” được tác giả khéo léo thay bằng từ “*thăm*”. Cách nói giảm nói tránh này vừa như cố che đi nỗi bùi ngùi, xót thương khi biết rằng Bác không còn nữa, lại vừa như nhân lên ý niệm Bác vẫn còn sống mãi trong lòng dân tộc, Bác vẫn gần gũi, thân quen, ấm áp.

*->Cách xưng hô “con – Bác” kết hợp với động từ “thăm” đã bộc lộ tình cảm thành kính, tha thiết thiêng liêng của tác giả. Câu thơ vừa như vui mừng, vừa như xúc động.*

- Đến những dòng thơ tiếp theo, tứ thơ cứ tuôn trào và trôi đi trong cảm giác kì lạ :

+ Nhà thơ có mặt bên lăng từ rất sớm. Ấn tượng đậm nét đầu tiên hiện lên trước mắt tác giả là hình ảnh “*hàng tre bát ngát*”- một hình ảnh quen thuộc của Việt Nam. Từ “*bát ngát*” khắc họa không gian rộng lớn như bao trùm tất cả lăng Người. Không gian ấy lại mờ ảo trong sương, sương của đất trời hay phải chăng còn là nước mắt nghẹn ngào xúc động của nhà thơ.

- Từ hình ảnh hàng tre, nhà thơ liên tưởng đến hình ảnh của cả dân tộc.

+Thán từ “*Ôi”* như mở ra bao tầng cảm nghĩ. Đó là niềm tự hào, xúc động đến ngỡ ngàng trước hình ảnh dáng tre “xanh xanh Việt Nam”.

+ Hình ảnh hàng tre vừa mang ý nghĩa tả thực, vừa mang ý nghĩa tượng trưng. Đây là hình ảnh có thực, quen thuộc gần gũi, giản dị bên lăng Người. Hình ảnh này cũng mang ý nghĩa ẩn dụ, khi kết hợp với thành ngữ “bão táp mưa sa” đã giúp chúng ta liên tưởng đến sức sống trường tồn, tinh thần đoàn kết, hiên ngang mãnh liệt của con người Việt Nam, cốt cách Việt Nam. Trải qua bao gian khổ, mất mát, hi sinh vẫn kiên cường, bất khuất, vẫn vững vàng sát cánh bên nhau “đứng thẳng hàng”.

*-> Nhìn hàng tre, người vô tâm có thể bỏ qua không để ý nhưng tre là biểu tượng cho tình thần và nghị lực của con người Việt Nam mà Bác Hồ chính là biểu tượng cao đẹp nhất. Trước bao nhiêu giông bão của cuộc đời, Người vẫn chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam đi đến thành công.*

***2. Khổ 2 : Cảm xúc thiêng liêng thành kính của nhà thơ khi hòa cùng dòng người vào lăng viếng Bác***

*\*Từ niềm tự hào thương nhớ, nhà thơ hòa cùng dòng người vào lăng viếng Bác:*

*“Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng*

*Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ*

*Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ*

*Kết tràng hoa bảy mươi chín mùa xuân...”*

- Tác giả đã sử dụng thành công phép so sánh, đối xứng rất độc đáo: Vũ trụ có mặt trời, nhân dân ta cũng có mặt trời riêng, đó là Bác.

+ “*Mặt trời đi qua trên lăng*” là mặt trời thực của tự nhiên, là mặt trời đang ngày ngày tỏa nắng trên lăng.

+ “*Mặt trời trong lăng*” trong câu thơ thứ hai, là hình ảnh ẩn dụ tu từ, tác giả ngầm ví Bác như mặt trời chói lọi vĩnh hằng của dân tộc. Chính Bác đã đem ánh sáng, soi đường cho cách mạng Việt Nam đi đến thắng lợi. Ví Bác như mặt trời giúp **nhấn mạnh công lao vĩ đại của Người** với dân tộc đồng thời thể hiện **thái độ thành kính, biết ơn, kính trọng sâu sắc** của nhân dân ta đối với Bác.

- Vẫn trong niềm xúc động thiêng liêng thành kính, biết ơn ấy, nhà thơ còn phát hiện ra một hình ảnh thật xúc động:

“*Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ*

*Kết thành tràng hoa bảy mươi chín mùa xuân*.”

+ Bằng điệp từ “*ngày ngày*” nhà thơ đã đúc kết một sự thực cảm động như một quy luật của tự nhiên, đã và đang diễn ra, ngày nọ nối vào ngày kia, từng dòng người thành kính vào lăng viếng Bác với một tình cảm hết sức sâu nặng. Họ đi trong một không gian đặc biệt, không gian ngập tràn niềm thương và nỗi nhớ Bác.

+ Hình ảnh *tràng hoa* là một hình ảnh đẹp, sáng tạo. Hoa kết thành chuỗi, thành vòng tròn để dâng lên *“Bảy mươi chín mùa xuân”.* *“Bảy mươi chín mùa xuân”* là một hình ảnh hoán dụ dùng để chỉ bảy mươi chín tuổi đời vì nước vì dân của Bác. Đến đây ta thấy quan hệ tình cảm giữa lãnh tụ và nhân dân hiện lên thật gần gũi và giản dị. -> Có thể nói, câu thơ một lần nữa nhấn mạnh tình cảm thành kính, thiêng liêng vô hạn của tác giả khi chầm chậm đến bên Người.

*-> Cả khổ thơ thực sự là* ***tiếng lòng biết ơn sâu nặng*** *trong nỗi xúc động nghẹn ngào khó có thể cất thành lời của nhà thơ cũng như của cả dân tộc đối với Bác.*

***3. Khổ 3: Tình cảm vừa tự hào vừa đau xót của tác giả khi vào lăng, đứng trước linh cữu của Người***

*\*Khổ thơ diễn tả xúc động những cảm xúc và suy ngẫm của tác giả khi vào trong lăng:*

*“Bác nằm trong giấc ngủ bình yên*

*Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền*

*Vẫn biết trời xanh là mãi mãi*

*Mà sao nghe nhói ở trong tim !”*

- Khi vào trong lăng, không gian trong lăng hiện lên thật yên tĩnh, trang nghiêm, lắng đọng với ánh sáng dịu nhẹ, trong trẻo.

+ Giữa một không gian thành kính, Bác nằm thanh thản giữa cháu con trong một giấc ngủ yên bình. Phép nói giảm nói tránh được tác giả sử dụng rất tinh tế “*giấc ngủ bình yên”* vừa giúp nhà thơ nén sâu nỗi xúc động nghẹn ngào, vơi đi nỗi đau khi nhìn thấy Bác; vừa gợi lên sự thanh thản của Bác.

+ Bao quanh giấc ngủ của Người là hình ảnh “*vầng trăng sáng dịu hiền*” . Hình ảnh ẩn dụ này gợi ta liên tưởng đến những vần thơ tràn đầy ánh trăng của Bác cùng tâm hồn thanh cao và nhân cách cao đẹp sáng ngời của Người.

- Đến hai câu thơ sau, nhà thơ đau xót nhận ra sự thật Bác đã ra đi mãi mãi.

+ Hình ảnh ẩn dụ *“trời xanh”* tượng trưng cho sự vĩnh hằng, bất tử của Người. Lí trí mách bảo, Bác đã hóa thân vào non sông đất nước, vẫn còn mãi như trời xanh biển rộng, đúng như nhà thơ Tố Hữu đã từng ca ngợi: *Bác sống như trời đất của ta. Yêu từng ngọn lúa mỗi nhành hoa*...nhưng nhìn thấy Bác, từ trong sâu thẳm trái tim, nhà thơ không kìm nén được nỗi *“đau nhói ở trong tim”.* Đó là nỗi đau đớn, rụng rời tê tái, quặn thắt. Nghệ thuật ẩn dụ chuyển đổi cảm giác *“nghe nhói”* kết hợp với cặp quan hệ từ đối lập “*vẫn biết – mà sao”*  vừa khẳng định niềm tự hào Bác vẫn còn mãi với non sông, vừa diễn tả được nỗi đau xót rụng rời khi nhìn ra thực tại Bác không còn nữa. Sự đối lập giữa lí trí và tình cảm càng khiến cho hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh trở nên vĩ đại, thiêng liêng mà cũng rất đỗi gần gũi với mỗi chúng ta.

*=>Khổ thơ thứ ba lắng sâu với việc sử dụng thành công nhiều hình ảnh ẩn dụ giàu tính biểu tượng “vầng trăng, trời xanh” . Đó là những hình ảnh biểu tượng cho sự trường tồn vĩnh cửu, bất diệt của Bác. Bác như hóa thân vào non sông xứ sở, Người vĩ đại, lớn lao, ngang tầm trời đất.*

***4. Khổ 4: Cảm xúc dâng trào của tác giả khi rời lăng. Nhà thơ lưu luyến, bịn rịn, bày tỏ ước nguyện mãi mãi được ở bên Bác***

*\*Bước chân của Viễn Phương biết rằng đã đến lúc phải trở về Nam nhưng vẫn còn muốn ở mãi bên Người:*

*“Mai về miền Nam thương trào nước mắt*

*Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*

*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây*

*Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.”*

- Câu thơ mở đầu giản dị như một lời thông báo trực tiếp. Sự hạn hẹp về thời gian “*mai về*”, sự cách trở về không gian *“miền Nam”* khiến bao cảm xúc nén lại. Tác giả bỗng nghẹn ngào “*thương trào nước mắt*”, nước mắt tuôn rơi vì ngày mai phải về Nam, rời xa Bác. Đây chính là biểu hiện sâu đậm nỗi niềm thương nhớ xen cả lưu luyến, tiếc nuối.

- Nhịp thơ đến đây có sự dàn trải, điệp từ *muốn làm* được lặp lại ba lần, tạo âm điệu thơ nhanh mạnh, dồn dập mà tha thiết lắng sâu, vừa nhấn mạnh ước nguyện chân thành, thiết tha, mãnh liệt của tác giả; vừa khắc họa được tâm trạng lưu luyến, bịn rịn không muốn rời xa Bác.

+ Tác giả muốn hóa thân vào những cảnh vật quanh lăng Bác như làm con chim, đóa hoa, cây tre. Đây đều là những hình ảnh gần gũi, đẹp đẽ, giản dị trong cuộc sống. Ông muốn làm con chim cất lên âm thanh trong trẻo vào bản hòa ca quanh lăng, muốn làm đóa hoa trong muôn ngàn đóa hoa để khoe sắc tỏa hương cho cảnh vật quanh lăng. Và hơn tất cả ông muốn làm một cây tre trung hiếu nhập vào hàng tre bát ngát canh giấc ngủ cho Người.

+ Những hình ảnh ẩn dụ này thể hiện ước muốn chân thành được ở gần bên Bác, được dâng lên Bác niềm tôn kính sâu nặng nhất. Bởi thế khổ thơ cuối không còn xưng hô *con – Bác* như để nói hộ tấm lòng của triệu triệu người dân Việt Nam hướng về Bác.

- Kết thúc bài thơ ta bắt gặp lại hình ảnh *cây tre.* Hình ảnh này lặp lại với khổ thơ đầu, tạo cho bài thơ có một kết cấu đầu cuối tương ứng, chặt chẽ.

+ Hình cảnh cây tre ở cuối bài thơ đã có sự phát triển sáng tạo và độc đáo. Từ cây tre *xanh xanh Việt Nam* ở khổ đầu đã trở thành *cây tre trung hiếu.*

+ *Trung hiếu* là hai phẩm chất quan trọng của con người. Xã hội phong kiến quan niệm *trung với vua, hiếu với cha mẹ*.

+ Ngày nay *trung hiếu* được vận dụng với nghĩa rộng lớn hơn. Sinh thời Bác đã dạy quân đội ta “*trung với nước, hiếu với dân*” và cả cuộc đời Bác là hiện thân cho phẩm chất này.

+ Tác giả muốn làm *cây tre trung hiếu* nghĩa là muốn sống và làm việc theo tấm gương của Bác. Có như vậy, dù có về miền Nam nhưng vẫn luôn thấy Bác ở trong tim. Ý nghĩa sâu xa, chân thành và giản dị của hình ảnh cây tre trung hiếu toát ra từ đây. Đúng như nhà thơ Tố Hữu đã từng viết :

*“Ta bên Người, Người tỏa sáng trong ta*

*Ta bỗng lớn ở bên Người một chút”.*

*=>Sự xa cách dường như chỉ là về mặt địa lí, xa mặt mà không cách lòng. Bởi hình ảnh của Người, tư tưởng của Người vẫn còn sống mãi trong sự nghiệp và trái tim của mỗi chúng ta.*

**(** Cuối cùng dẫu xót xa đến mấy, cuộc chia biệt cũng phải xảy ra. Để Bác nằm lại với giấc ngủ bình yên vĩnh viễn, với ánh trăng trường cửu trong lăng, mỗi người phải bước đi, với cảm giác thật sự về nỗi đau mất Bác:

“Mai về miền Nam, thương trào nước mắt”.

Một tiếng “thương” của miền Nam là trọn vẹn tình cảm của người miền Nam đối với Bác. “Thương”, ấy là yêu, là kính yêu, là quý trọng cả cuộc đời cao thượng và vĩ đại của Bác đã dành hết cho nước, cho dân; ấy là cảm động đến xót xa vì đời sống của Bác sao khiêm nhường đến vậy, giản đơn hi sinh đến vậy; ấy là xót đau vì nỗi đau mất Bác. Thương, thương đến trào nước mắt, thật đúng là tình thương của nhân dân Việt Nam, nhân dân miền Nam đối với Bác trong giây phút này, giây phút đứng lặng trước sự vĩ đại, sự cao thượng, lòng tận tụy, hi sinh vô bờ bến kết tinh cụ thể đằng sau lớp thủy tỉnh trong suốt kia.

Cùng với niềm thương trào nước mắt ấy, những lời lẽ tự nguyện cũng trùng điệp dâng lên đầy ắp tâm trí:

*“Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*

*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây*

*Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này”.*

Chân bước đi mà mặt còn ngoảnh lại, không muốn rời xa, không muốn cách chia. Một sức mạnh vô hình nhưng mãnh liệt níu kéo lòng ta ở lại. Ôi, giá có được phép lạ thần kì để ta vĩnh viễn không mất Bác. Ước chi ta có thể biến hình thành những gì thân yêu quanh nơi Bác ngủ để mãi được chiêm ngưỡng Bác, cuộc đời và tâm hồn của Bác, để bày tỏ lòng ta với Bác. Một con chim nhỏ góp tiếng hót làm vui những bình minh của Bác. Một đóa hoa góp mùi hương làm thơm không gian quanh Bác. Một cây tre trong hàng tre xanh xanh Việt Nam tỏa bóng mát dịu dàng của quê hương bên Bác. Nhưng nhà thơ không thể mong ước gì hơn. Sự thật là cuộc chia li phải xảy ra, đã xảy ra. Câu thơ trầm xuống để kết thúc, ngừng lặng hoàn toàn. Bài thơ từ đây đã kết thúc nhưng tâm sự nhà thơ từ đây lại vút cao lên. Một nỗi thương tiếc khôn nguôi, những nỗi niềm tự nguyện về cuộc đời mình để xứng đáng với Con Người khiêm nhường và vĩ đại, người thầy, người cha, người bác, vị lãnh tụ đã sống cuộc đời tột bậc vẻ vang của Con Người, cho Con Người.)

***\*Đánh giá***

- Bài thơ được viết theo thể tám chữ, xen lẫn những dòng 7 và 9 chữ, cách gieo vần linh hoạt; ngôn ngữ bình dị và cô đọng, giọng điệu vừa trang nghiêm sâu lắng, vừa tha thiết tự hào và đau xót; có nhiều hình ảnh ẩn dụ đẹp, sáng tạo...

- *“Viếng lăng Bác”* của Viễn Phương là một đóng góp quý giá vào kho tàng thơ ca viết về Hồ Chủ tịch, vị lãnh tụ vĩ đại và kính yêu của dân tộc. Tác phẩm đã góp phần khẳng định vị trí xứng đáng của Viễn Phương trên thi đàn văn học Việt Nam.

***3. Kết bài:***

Bài thơ *“Viếng lăng Bác”* là một thi phẩm hàm súc, cô đọng và giàu sức gợi cảm. Một lần viếng Bác, nhớ Bác, thành kính biết ơn Người là một lần tâm hồn ta trong sáng hơn. Cả bài thơ dạt dào xúc động không chỉ của riêng nhà thơ mà còn là tiếng lòng của toàn thể nhân dân ta đối với Bác.

( “Viếng Lăng Bác” là một trong những bài thơ viết muộn màng rất lâu sau ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, sau hàng nghìn bài thơ đã viết về nỗi đau mất Bác. Thế mà bài thơ vẫn tìm cho mình một tiếng nói mới. Cái mới ấy xuất phát từ tấm lòng chân thành của nhà thơ. Nguyên nhân chủ yếu tạo nên thành công của bài thơ cũng chính là điều đó. Thế đấy, văn chương là chữ nghĩa, nhưng trước hết là tấm lòng.)

( “Viếng lăng Bác", bài thơ ngắn mà ý thơ, hình tượng thơ, cảm xúc thơ sâu lắng, hàm súc và đẹp. Viễn Phương đã chọn thể thơ mỗi câu tám từ, mỗi khổ bốn câu, toàn bài bốn khổ - một sự cân đối hài hòa để biểu hiện một giọng điệu thơ nghiêm trang, kính cẩn. Bài thơ là tấm lòng yêu thương, kính trọng và biết ơn Bác. Tâm tình của nhà thơ cũng là tâm tình của riêng em, của mỗi người Việt Nam và của cả dân tộc. Đó là giá trị lớn lao của bài thơ “Viếng lăng Bác".)

**Đề 13:** *Nêu cảm nhận của em về hình tượng cây tre được nhà thơ Viễn Phương nói đến trong bài thơ “Viếng lăng Bác”:*

*Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác*

*Đã thấy trong sương hang tre bát ngát*

*Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam*

*Bão táp mưa sa đứng thảng hang.*

*… Mai về miền Nam thương trào nước mắt*

*Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*

*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây*

*Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.*

(Viễn Phương, *Viếng lăng Bác)*

**GỢI Ý:**

1. Hình tượng cây tre được nhắc đến ba lần qua các hình ảnh về:

* *Hàng tre bát ngát*: ở đây tre được dùng với nghĩa tả thực.
* *Hàng tre xanh xanh… thẳng hàng*: ở đây tre được dùng với nghĩa ẩn dụ.
* *Cây tre trung hiếu*: ở đây tre được dùng với nghĩa ẩn dụ.

2. Hình tượng cây tre góp phần thể hiện tình cảm của nhà thơ cũng nhơ của toàn dân với Bác: lòng thành kính và niềm xúc động sâu sắc khi vào lăng viếng Bác:

- Hình ảnh *hàng tre bát ngát* bên ngoài lăng gợi cảm giác gần gũi, than quen như khung cảnh một làng quê Việt Nam. Vì thế mà sự tôn nghiêm của khu tưởng niệm không tạo nên sự cách biệt với thế giới bên ngoài.

- Hình ảnh *hàng tre xanh xanh… thẳng hang* gợi lên hình ảnh của những con người việt Nam dũng cảm, kiên cường, dân tộc Việt Nam hiên ngang, bất khuất, sức sống Việt Nam bền bỉ, dẻo dai. Hai hình ảnh này bổ sung cho nhau, vừa gợi cảm giác bình dị, gần gũi, vừa gợi cảm giác trang trọng, tôn nghiêm nơi lăng Bác, đồng thời thể hiện tình cảm tôn kính của nhân dân với Bác, sự gắn bó của Bác với nhân dân.

- Hình ảnh *cây tre trung hiếu* thể hiện ước nguyện của nhà thơ cũng như của nhân dân cả nước quyết tâm làm theo lời Bác dạy, đi theo con đường của Bác.

->Không phải là hình tượng chính trong bài thơ nhưng hình tượng cây tre đã gớp phần tôn lên vẻ đẹp hình tượng Bác Hồ, góp phần thể hiện tình cảm của nhân dân cũng như của nhà thơ với Bác.

**Đề 14:** *Tác giả Lưu Quý Kỳ nói: "Nhà thơ gói tâm tình của mình trong thơ, người đọc mở ra thấy tâm tình của mình trong đó". Em hãy làm sáng tỏ “tâm tình” của nhà thơ Viễn Phương và bộc lộ “tâm tình của mình” qua việc cảm nhận đoạn thơ sau:*

|  |
| --- |
| *Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng*  *Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ.*  *Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ*  *Kết tràng hoa bảy mươi chín mùa xuân…*  *Bác nằm trong giấc ngủ bình yên*  *Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền*  *Vẫn biết trời xanh là mãi mãi*  *Mà sao nghe nhói ở trong tim !*  *Mai về miền Nam thương trào nước mắt*  *Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*  *Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây*  *Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.*  *4 - 1976* |

(*Viếng lăng Bác*, Viễn Phương, SGK *Ngữ văn 9*, Nxb Giáo dục, 2010, tr.58-59)

**GỢI Ý:**

**1. Mở bài:** Giới thiệu chung về tác giả tác phẩm; nêu nhận xét và trích dẫn nhận định, vị trí và nội dung đoạn thơ (trích thơ).

**2. Thân bài:**

***a- Giải thích ý kiến:***

+ Thơ là sản phẩm sáng tạo nghệ thuật ngôn từ, thể hiện những tình cảm, cảm xúc mãnh liệt của người sáng tác…;

+ *"Nhà thơ gói tâm tình của mình trong thơ”* nghĩa là người sáng tác gửi gắm tâm tư, suy nghĩ, tình cảm …của mình vào trong tác phẩm;

+  *“người đọc mở ra thấy tâm tình của mình trong đó"* nghĩa là người đọc tìm thấy những tình cảm, cảm xúc, tâm sự… của chính mình ở trong thơ, đồng cảm chia sẻ với tác giả.

-> Ý kiến đã khẳng định nội dung tư tưởng chứa đựng trong tác phẩm và ý nghĩa tác động của tác phẩm tới sự tiếp nhận của người đọc.

***b- Cảm nhận, phân tích, chứng minh:***

***LĐ1: Tâm tình của nhà thơ:***

***\*Khổ 2 : Cảm xúc thiêng liêng thành kính của nhà thơ khi hòa cùng dòng người vào lăng viếng Bác***

- Tác giả đã sử dụng thành công phép so sánh, đối xứng rất độc đáo: Vũ trụ có mặt trời, nhân dân ta cũng có mặt trời riêng, đó là Bác.

+ “*Mặt trời đi qua trên lăng*” là mặt trời thực của tự nhiên, là mặt trời đang ngày ngày tỏa nắng trên lăng.

+ “*Mặt trời trong lăng*” trong câu thơ thứ hai, là hình ảnh ẩn dụ tu từ, tác giả ngầm ví Bác như mặt trời chói lọi vĩnh hằng của dân tộc. Ví Bác như mặt trời giúp nhấn mạnh công lao vĩ đại của Người với dân tộc đồng thời thể hiện thái độ thành kính, biết ơn, kính trọng sâu sắc của nhân dân ta đối với Bác.

+ Bằng điệp từ “*ngày ngày*” nhà thơ đã đúc kết một sự thực cảm động như một quy luật của tự nhiên, đã và đang diễn ra, ngày nọ nối vào ngày kia, từng dòng người thành kính vào lăng viếng Bác với một tình cảm hết sức sâu nặng. Họ đi trong một không gian đặc biệt, không gian ngập tràn niềm thương và nỗi nhớ Bác.

+ Hình ảnh *tràng hoa* là một hình ảnh đẹp, sáng tạo. Hoa kết thành chuỗi, thành vòng tròn để dâng lên *“Bảy mươi chín mùa xuân”.* *“Bảy mươi chín mùa xuân”* là một hình ảnh hoán dụ dùng để chỉ bảy mươi chín tuổi đời vì nước vì dân của Bác. Đến đây ta thấy quan hệ tình cảm giữa lãnh tụ và nhân dân hiện lên thật gần gũi và giản dị.

*-> Cả khổ thơ thực sự là tiếng lòng, là tâm tình biết ơn sâu nặng trong nỗi xúc động nghẹn ngào khó cất thành lời của nhà thơ cũng như của cả dân tộc đối với Bác.*

***\*Khổ 3: Tình cảm vừa tự hào vừa đau xót của tác giả khi vào lăng, đứng trước linh cữu của Người***

- Không gian trong lăng hiện lên thật yên tĩnh, trang nghiêm, lắng đọng với ánh sáng dịu nhẹ, trong trẻo.

+ Giữa một không gian thành kính, Bác nằm thanh thản giữa cháu con trong một giấc ngủ yên bình. Phép nói giảm nói tránh được tác giả sử dụng rất tinh tế “*giấc ngủ bình yên”* vừa giúp nhà thơ nén sâu nỗi xúc động nghẹn ngào, vơi đi nỗi đau khi nhìn thấy Bác; vừa gợi lên sự thanh thản của Bác.

+ Bao quanh giấc ngủ của Người là hình ảnh “*vầng trăng sáng dịu hiền*” . Hình ảnh ẩn dụ gợi liên tưởng đến những vần thơ tràn đầy ánh trăng của Bác cùng tâm hồn thanh cao và nhân cách cao đẹp sáng ngời của Người.

- Đến hai câu thơ sau, nhà thơ đau xót nhận ra sự thật Bác đã ra đi mãi mãi.

+ Hình ảnh ẩn dụ *“trời xanh”* tượng trưng cho sự vĩnh hằng, bất tử của Người, nhưng nhìn thấy Bác, từ trong sâu thẳm trái tim, nhà thơ không kìm nén được nỗi *“đau nhói ở trong tim”.* Đó là nỗi đau đớn, rụng rời tê tái, quặn thắt. Nghệ thuật ẩn dụ chuyển đổi cảm giác *“nghe nhói”* kết hợp với cặp quan hệ từ đối lập “*vẫn biết – mà sao”*  vừa khẳng định niềm tự hào Bác vẫn còn mãi với non sông, vừa diễn tả được nỗi đau xót rụng rời khi nhìn ra thực tại Bác không còn nữa. Sự đối lập giữa lí trí và tình cảm càng khiến cho hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh trở nên vĩ đại, thiêng liêng mà cũng rất đỗi gần gũi với mỗi chúng ta.

*=>Khổ thơ thứ ba lắng sâu với việc sử dụng thành công nhiều hình ảnh ẩn dụ giàu tính biểu tượng “vầng trăng, trời xanh” . Đó là những hình ảnh biểu tượng cho sự trường tồn vĩnh cửu, bất diệt của Bác. Bác như hóa thân vào non sông xứ sở, Người vĩ đại, lớn lao, ngang tầm trời đất.*

***\*Khổ 4: Cảm xúc dâng trào của tác giả khi rời lăng. Nhà thơ lưu luyến, bịn rịn, bày tỏ ước nguyện mãi mãi được ở bên Bác***

- Câu thơ mở đầu giản dị như một lời thông báo trực tiếp. Sự hạn hẹp về thời gian “*mai về*”, sự cách trở về không gian *“miền Nam”* khiến bao cảm xúc nén lại. Tác giả bỗng nghẹn ngào “*thương trào nước mắt*”, nước mắt tuôn rơi vì ngày mai phải về Nam, rời xa Bác. Đây chính là biểu hiện sâu đậm nỗi niềm thương nhớ xen cả lưu luyến, tiếc nuối.

- Nhịp thơ đến đây có sự dàn trải, điệp từ *muốn làm* được lặp lại ba lần, tạo âm điệu thơ nhanh mạnh, dồn dập mà tha thiết lắng sâu, vừa nhấn mạnh ước nguyện chân thành, thiết tha, mãnh liệt của tác giả; vừa khắc họa được tâm trạng lưu luyến, bịn rịn không muốn rời xa Bác.

+ Tác giả muốn hóa thân vào những cảnh vật quanh lăng Bác như làm con chim, đóa hoa, cây tre. Đây đều là những hình ảnh gần gũi, đẹp đẽ, giản dị trong cuộc sống. Ông muốn làm con chim cất lên âm thanh trong trẻo vào bản hòa ca quanh lăng, muốn làm đóa hoa trong muôn ngàn đóa hoa để khoe sắc tỏa hương cho cảnh vật quanh lăng. Và hơn tất cả ông muốn làm một cây tre trung hiếu nhập vào hàng tre bát ngát canh giấc ngủ cho Người.

+ Những hình ảnh ẩn dụ này thể hiện ước muốn chân thành được ở gần bên Bác, được dâng lên Bác niềm tôn kính sâu nặng nhất. Bởi thế khổ thơ cuối không còn xưng hô *con – Bác* như để nói hộ tấm lòng của triệu triệu người dân Việt Nam hướng về Bác.

- Kết thúc bài thơ ta bắt gặp lại hình ảnh *cây tre.* Hình ảnh này lặp lại với khổ thơ đầu, tạo cho bài thơ có một kết cấu đầu cuối tương ứng, chặt chẽ.

+ Hình cảnh cây tre ở cuối bài thơ đã có sự phát triển sáng tạo và độc đáo. Từ cây tre *xanh xanh Việt Nam* ở khổ đầu đã trở thành *cây tre trung hiếu.*

+ *Trung hiếu* là hai phẩm chất quan trọng của con người. Xã hội phong kiến quan niệm *trung với vua, hiếu với cha mẹ*.

+ Ngày nay *trung hiếu* được vận dụng với nghĩa rộng lớn hơn. Sinh thời Bác đã dạy quân đội ta “*trung với nước, hiếu với dân*” và cả cuộc đời Bác là hiện thân cho phẩm chất này.

+ Tác giả muốn làm *cây tre trung hiếu* nghĩa là muốn sống và làm việc theo tấm gương của Bác. Có như vậy, dù có về miền Nam nhưng vẫn luôn thấy Bác ở trong tim. Ý nghĩa sâu xa, chân thành và giản dị của hình ảnh cây tre trung hiếu toát ra từ đây.

*=>Sự xa cách dường như chỉ là về mặt địa lí, xa mặt mà không cách lòng. Bởi hình ảnh của Người, tư tưởng của Người vẫn còn sống mãi trong sự nghiệp và trái tim của mỗi chúng ta.*

***LĐ2: Tâm tình của người đọc:***

- Niềm kính yêu, tự hào, niềm thương nhớ Bác….

- Niềm rưng rưng xúc động dâng trào…

- Lòng biết ơn vô hạn với vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc…

- Khát khao học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác…

***c- Đánh giá***

- Bài thơ được viết theo thể tám chữ, xen lẫn những dòng 7 và 9 chữ, cách gieo vần linh hoạt; ngôn ngữ bình dị và cô đọng, giọng điệu vừa trang nghiêm sâu lắng, vừa tha thiết tự hào và đau xót; có nhiều hình ảnh ẩn dụ đẹp, sáng tạo...

- *“Viếng lăng Bác”* của Viễn Phương là một đóng góp quý giá vào kho tàng thơ ca viết về Hồ Chủ tịch, vị lãnh tụ vĩ đại và kính yêu của dân tộc. Tác phẩm đã góp phần khẳng định vị trí xứng đáng của Viễn Phương trên thi đàn văn học Việt Nam.

- So sánh “Viếng lăng Bác”, với các bài thơ cùng đề tài Bác Hồ, như thơ của Tố Hữu, Chế Lan Viên…để thấy được nét độc đáo của nhà thơ Viễn Phương.

**3. Kết bài:**

- Khẳng định lại ý kiến, rút ra bài học về nội dung sáng tác trong các tác phẩm và sự đồng cảm trong tiếp nhận thơ.

**Đề 15:**

*(...) " Bác nằm trong giấc ngủ bình yên*

*Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền*

*Vẫn biết trời xanh là mãi mãi*

*Mà sao nghe nhói ở trong tim!*

*Mai về miền Nam thương trào nước mắt*

*Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*

*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây*

*Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này ."*

(Trích "[Viếng lăng Bác](https://vndoc.com/vieng-lang-bac-hoan-canh-sang-tac-dan-y-phan-tich-tac-pham/download)", Viễn Phương, Ngữ văn 9, tập hai, NXB Giáo dục, 2018)

*Trình bày cảm nhận của em về hai khổ thơ trên. Em cần làm gì để xứng đáng với những công lao to lớn của Bác.*

**Đề 6:** Đọc bài thơ *Viếng lăng Bác* (Viễn Phương), có ý kiến cho rằng: “*Bài thơ là một nén hương thơm mà Viễn Phương thành kính dâng lên Bác Hồ kính yêu*”. Em hãy phân tích bài thơ để làm sáng tỏ nhận xét trên.

Hs giải thích ý kiến: Nén tâm hương là gì, sau đó đi phân tích chứng minh ý kiến

**B. CÁC KIẾN THỨC TRỌNG TÂM**

**1. Cảm xúc của nhà thơ khi đến lăng Bác**: Cảm xúc của một người con đã đi từ một nơi rất xa cả về không gian và thời gian, giờ đây giờ phút được trở về bên Bác đã được diễn tả sâu sắc trong khổ thơ này:

– Nhà thơ kể: “Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác”. Câu thơ mở đầu như một lời thông báo ngắn gọn, lời lẽ giản dị nhưng chứa đựng trong nó biết bao điều sâu xa, Nhà thơ nói mình ở miền Nam, ở tuyến đầu của Tổ quốc, ở nơi máu đổ suốt mấy chục năm trời. Như vậy, không đơn giản là chuyên đi thăm công trình kiến trúc, không chỉ chiêm ngưỡng trước di hài một vĩ nhân mà đó là cây tìm về cội, lá tìm về cành, máu chảy về tim, sông trở về nguồn. Đó là cuộc trở về để báo công với Bác, để được Bác ôm vào lòng và ngợi khen.

– Nhà thơ xưng “con” và chữ “con” ở đầu dòng thơ, đầu bài thơ. Trong ngôn từ của nhân loại không có một chữ nào lại xúc động và sâu nặng bằng tiếng “con”. Cách xưng hô này thật gần gũi, thật thân thiết, ấm áp tình thân thương mà vẫn rất mực thành kính, thiêng liêng. Đồng thời, cũng diễn tả tâm trạng xúc động của người con ra thăm cha sau bao nhiêu năm xa cách.

– Nhà thơ sử dụng từ “thăm” thay cho từ “viếng”:

+ “Viếng”: là đến chia buồn với thân nhân người chết.

+ “Thăm”: là gặp gỡ, trò chuyện với người đang sống.

🡪 Cách nói giảm, nói tránh 🡪 giảm nhẹ nỗi đau thương mất mát 🡪 khẳng định Bác vẫn còn mãi trong trái tim nhân dân miền Nam, trong lòng dân tộc. Đồng thời gợi sự thân mật, gần gũi: Con về thăm cha – thăm người thân ruột thịt,

thăm chỗ Bác nằm, thăm nơi Bác ở để thỏa lòng khát khao mong nhớ bấy lâu.

=> Câu thơ không có một dụng công nghệ thuật nào nhưng lại vô cùng gợi cảm, dồn nén biết bao cảm xúc. Cách xưng hô và cách dùng từ của Viễn Phương giúp cho người đọc cảm nhận được tình cảm xúc động, nhớ thương của một người con đối với cha. Đó không chỉ là tình cảm

riêng của nhà thơ mà còn là tình cảm chung của dân tộc Việt Nam. Thế hệ này tiếp nối thế hệ khác song tất cả đều có chung một tình cảm như thế với Bác Hồ kính yêu.

***\* Ý nghĩa của hàng tre***

– Đến lăng Bác, hình ảnh đầu tiên mà tác giả quan sát được, cảm nhận được, và có ấn tượng đậm nét là hình ảnh hàng tre. Khi xây dựng lăng Bác, các nhà thiết kế đã đưa về từ mọi miền đất nước các loài cây, loài hoa, tiêu biểu cho mọi miền quê hương đất nước để trồng ở lăng Bác bởi Bác là một tâm hồn rộng mở trước thiên nhiên và Bác cũng là biểu tượng cho tinh hoa, cho đất nước, cho dân tộc Việt Nam. Và ai đã từng đến lăng Bác đều có thể nhận thấy hình ảnh đầu tiên về cảnh vật hai bên lăng là những hàng tre đằng ngà bát ngát. Nhà thơ Viễn Phương cũng vậy!

+ Sự xuất hiện của hàng tre trong thơ Viễn Phương không chỉ có ý tả thực, nhà thơ đã viết hình ảnh hàng tre với bút pháp tượng trưng, biểu tượng (gợi ra một điều gì đó từ một hình ảnh ẩn dụ lớn).

+ Hình ảnh thực: Trước hết, hàng tre là hình ảnh hết sức thân thuộc và gần gũi của làng quê, đất nước Việt Nam.

+ Hình ảnh ẩn dụ: Hình ảnh hàng tre còn là một biểu tượng con người, dân tộc Việt Nam.

+ Thành ngữ “bão táp mưa sa” nhằm chỉ những khó khăn, gian khổ, những vinh quang và cay đắng mà nhân dân ta đã vượt qua trong trường kì dựng nước và giữ nước, đặc biệt là trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ vừa qua.

+ “Đứng thẳng hàng” là tinh thần đoàn kết đấu tranh, chiến đấu anh hùng, không bao giờ khuất phục, tất cả vì độc lập tự do của nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ.

🡪 Từ hình ảnh hàng tre bát ngát trong sương quanh lăng Bác, nhà thơ đã suy nghĩ, liên tưởng và mở rộng khái quát thành một hình ảnh hàng tre mang ý nghĩa ẩn dụ, biểu tượng cho sức sống bền bỉ, kiên cường, bất khuất của con người

Việt Nam, dân tộc Việt Nam. Dù gặp bão táp mưa sa – gặp những thăng trầm trong cuộc kháng chiến cứu nước và giữ nước, vẫn “đứng thẳng hàng”, vẫn đoàn kết đấu tranh, chiến đấu anh hùng, không bao giờ khuất phục. Niềm xúc động và tự hào về đất nước, về dân tộc, về những con người Nam Bộ đã được nhà thơ bộc lộ trực tiếp qua từ cảm thán “Ôi” đứng ở đầu câu.

🡺 Hàng tre ấy như những đội quân danh dự cùng với những loài cây khác đại diện cho những con người ở mọi miền quê trên đất nước Việt Nam tụ họp về đây sum vầy với Bác, trò chuyện và bảo vệ giấc ngủ cho Người. Nơi Bác nghỉ vẫn luôn xanh mát bóng tre xanh => Chỉ một khổ thơ ngắn thôi nhưng cũng đủ để thể hiện những cảm xúc chân thành, thiêng liêng của nhà thơ và cũng là của nhân dân đối với Bác kính yêu.

**2. Cảm xúc của nhà thơ khi đứng trước lăng Bác:**

– Nhà thơ đã sử dụng một ẩn dụ nghệ thuật tuyệt đẹp để nói lên cảm nhận của mình khi đứng trước lăng Bác:

*Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng*

*Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ.*

+ Hình ảnh “mặt trời đi qua trên lăng” là hình ảnh thực. Đó là mặt trời thiên tạo, là hành tinh quan trọng nhất của vũ trụ, nó gợi ra sự kì vĩ, sự bất tử, vĩnh hằng. Mặt trời là nguồn cội của sự sống, ánh sáng.

+ Hình ảnh “mặt trời trong lăng” là một ẩn dụ đầy sáng tạo, độc đáo – đó là hình ảnh của Bác Hồ. Giống như “mặt trời”, Bác Hồ cũng là nguồn ánh sáng, nguồn sức mạnh. “Mặt trời” – Bác Hồ soi đường dẫn lối cho sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, giành độc lập tự do, thống nhất đất nước. Bác đã cùng nhân dân vượt qua trăm ngàn gian khổ, hi sinh để đi tới chiến thắng quang vinh, trọn vẹn. “Mặt trời” – Bác Hồ tỏa hơi ấm tình thương bao la trong lòng mỗi con người Việt Nam. Nhà thơ Tố Hữu đã so sánh Bác như: “Quả tim lớn lọc trăm dòng máu nhỏ”. Cái nghĩa, cái nhân lớn lao của Bác đã tác động mạnh mẽ, sâu xa tới mỗi số phận con người.

+ Thật ra so sánh Bác Hồ với mặt trời đã được các nhà thơ sử dụng từ rất lâu:

*Người rực rỡ một mặt trời cách mạng*

*Mà đế quốc là loài dơi hốt hoảng*

*Đêm tàn bay chập choạng dưới chân người.*

(Tố Hữu – “Sáng tháng năm”)

Nhưng cái so sánh ngầm Bác Hồ nằm trong lăng rất đỏ trong cái nhìn chiêm ngưỡng hàng ngày của mặt trời tự nhiên (biện pháp nhân hóa “thấy”) là một sáng tạo độc đáo và mới mẻ của Viễn Phương. Cách ví đó một mặt ca ngợi sự vĩ đại, công lao trời biển của Người đối với các thế hệ con người Việt Nam. Mặt khác bộc lộ rõ niềm tự hào của dân tộc Việt Nam khi có Bác Hồ – có được mặt trời của cách mạng soi đường chỉ lối cũng như ánh sáng của mặt trời thiên nhiên.

+ Từ láy “ngày ngày” đứng ở đầu câu vừa diễn tả sự liên tục bất biến của tự nhiên vừa góp phần vĩnh viễn hóa, bất tử hóa hình ảnh Bác Hồ trong lòng mọi người và giữa thiên nhiên vũ trụ.

– Hình ảnh dòng người vào thăm lăng Bác đã được nhà thơ miêu tả một cách độc đáo và để lại nhiều ấn tượng:

*Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ*

*Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân.*

+ Từ láy “ngày ngày” có nghĩa tương tự như câu thơ cầu đầu trong khổ thơ -> diễn tả cảnh tượng có thực đang diễn ra hàng ngày, đều đặn trong cuộc sống của con người Việt Nam: Những dòng người nặng trĩu nhớ thương từ khắp mọi miền đất nước đã về đây xếp hàng, lặng lẽ theo nhau vào lăng viếng Bác –“Dòng người đi trong thương nhớ”.

+ Bằng sự quan sát trong thực tế, tác giả đã tạo ra một hình ảnh ẩn dụ đẹp và sáng tạo: “tràng hoa”.

++ Chúng ta có thể hiểu “tràng hoa” ở đây theo nghĩa thực là những bông hoa tươi thắm kết thành vòng hoa được những người con khắp nơi trên đất nước và thế giới về thăm dâng lên Bác để bày tỏ tình cảm, tấm lòng nhớ thương, yêu quý, tự hào của mình.

++ “Tràng hoa” ở đây còn mang nghĩa ẩn dụ chỉ từng người một đang xếp hàng viếng lăng Bác mỗi ngày là một bông hoa ngát thơm. Những dòng người bất tận đang ngày ngày vào lăng viếng Bác nối kết nhau thành những tràng hoa bất tận. Những bông hoa – tràng hoa rực rỡ đó dưới ánh mặt trời của Bác đã trở thành những bông hoa – tràng hoa đẹp nhất dâng lên “bảy mươi chín mùa xuân”– 79 năm cuộc đời của Người.

🡪 Hình ảnh thơ trên biểu lộ tấm lòng thành kính, và biết ơn sâu sắc của nhà thơ, của nhân dân đối với Bác Hồ.

**3. Cảm xúc của nhà thơ khi vào trong lăng:**

– Vào trong lăng, khung cảnh và không khí như ngưng kết cả thời gian, không gian. Hình ảnh thơ đã diễn tả thật chính xác, tinh tế sự yên tĩnh, trang nghiêm cùng ánh sáng dịu nhẹ, trong trẻo của không gian trong lăng Bác.

– Đứng trước Bác, nhà thơ cảm nhận Người đang ngủ giấc ngủ bình yên, thanh thản giữa vầng trăng sáng dịu hiền.

– Hình ảnh “vầng trăng sáng dịu hiền” gợi cho chúng ta nghĩ đến tâm hồn, cách sống cao đẹp, thanh cao, sáng trong của Bác và những vần thơ tràn ngập ánh trăng của Người. Trăng với Bác đã từng vào thơ Bác trong nhà lao, trên chiến trận, giờ đây trăng cũng đến để giữ giấc ngủ ngàn thu cho Người. 🡪 Chỉ có thể bằng trí tưởng tượng, sự thấu hiểu và yêu quý những vẻ đẹp trong nhân cách của Hồ Chí Minh thì nhà thơ mới sáng tạo nên được những ảnh thơ đẹp như vậy!

– Tâm trạng xúc động của nhà thơ được biểu hiện bằng một hình ảnh ẩn dụ sâu xa: “Vẫn biết trời xanh là mãi mãi”.

+ “Trời xanh” trước tiên được hiểu theo nghĩa tả thực đó là hình ảnh thiên nhiên mà chúng ta hằng ngày vẫn đang chiêm ngưỡng, nó tồn tại mãi mãi và vĩnh hằng.

+ Mặt khác, “trời xanh” còn là một hình ảnh ẩn dụ sâu xa: Bác vẫn còn mãi với non sông đất nước, như “trời xanh” vĩnh hằng. Nhà thơ Tố Hữu đã viết: “Bác sống như trời đất của ta”, bởi Bác đã hóa thân thành thiên nhiên, đất nước và dân tộc.

– Dù tin như thế nhưng mấy chục triệu người dân Việt Nam vẫn đau xót và nuối tiếc khôn nguôi trước sự ra đi của Bác – “Mà sao nghe nhói ở trong tim”.

+ “Nhói” là từ ngữ biểu cảm trực tiếp, biểu hiện nỗi đau đột ngột quặn thắt. Tác giả tự cảm thấy nỗi đau mất mát ở tận trong đáy sâu tâm hồn mình: nỗi đau uất nghẹn tột cùng không nói thành lời. Đó không chỉ là nỗi đau riêng tác giả mà của cả triệu trái tim con người Việt Nam.

+ Cặp quan hệ từ “vẫn, mà” diễn tả mâu thuẫn. Cảm giác nghe nhói ở trong tim mâu thuẫn với nhận biết trời xanh là mãi mãi. Như vậy, giữa tình cảm và lý trí có sự mâu thuẫn. Con người đã không kìm nén được khoảnh khắc yếu lòng. Chính đau xót này đã làm cho tình cảm giữa lãnh tụ và nhân dân trở nên ruột già, xót xa. Cảm xúc đau đớn này, vô vọng này đã từng xuất hiện trong bài thơ của Tố Hữu:

*Trái bưởi kia vàng ngọt với ai*

*Thơm cho ai nữa hỡi hoa nhài*

*Còn đâu bóng Bác đi hôm sớm…*

Cảm xúc này là đỉnh điểm của nỗi nhớ thương, của niềm đau xót. Nó chính là nguyên nhân dẫn đến những khát vọng ở khổ cuối bài thơ.

**4. Tâm trạng lưu luyến của nhà thơ khi rời xa lăng Bác:**

– Nếu ở khổ thơ đầu, nhà thơ giới thiệu mình là người con miền Nam ra thăm Bác thì trong khổ thơ cuối, nhà thơ lại đề cập đến sự chia xa Bác. Nghĩ đến ngày mai về miền Nam, xa Bác, xa Hà Nội, tình cảm của nhà thơ không kìm nén, ẩn giấu trong lòng mà được bộc lộ thể hiện ra ngoài:

“Mai về miền Nam thương trào nước mắt”.

+ Câu thơ “Mai về miền Nam thương trào nước mắt” như một lời giã biệt.

+ Lời nói giản dị diễn tả tình cảm sâu lắng.

+ Từ “trào” diễn tả cảm xúc thật mãnh liệt, luyến tiếc, bịn rịn không muốn xa nơi Bác nghỉ.

+ Đó là không chỉ là tâm trạng của tác giả mà còn là của muôn triệu trái tim khác. Được gần Bác dù chỉ trong giây phút nhưng không bao giờ ta muốn xa Bác bởi Người ấm áp quá, rộng lớn quá.

– Mặc dù lưu luyến muốn được ở mãi bên Bác nhưng tác giả cũng biết rằng đến lúc phải trở về miền Nam. Và chỉ có thể gửi tấm lòng mình bằng cách muốn hóa thân, hòa nhập vào những cảnh vật quanh lăng để được luôn ở bên Người trong thế giới của Người:

*Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*

*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây*

*Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.*

+ Điệp ngữ “muốn làm” cùng các hình ảnh đẹp của thiên nhiên“con chim”, ”đóa hoa”, ”cây tre” đã thể hiện ước muốn tha thiết, mãnh liệt của tác giả. + Nhà thơ ao ước được hóa thân thành con chim nhỏ cất tiếng hót làm vui lăng Bác, thành đóa hoa đem sắc hương, điểm tô cho vườn hoa quanh lăng.

+ Đặc biệt là ước nguyện “Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này” để nhập vào hàng tre bát ngát, canh giữ giấc ngủ thiên thu của Người. Hình ảnh cây tre có tính chất tượng trưng một lần nữa nhắc lại khiến bài thơ có kết cấu đầu cuối tương ứng. Hình ảnh hàng tre quanh lăng Bác được lặp ở câu thơ cuối như mang thêm nghĩa mới, tạo ấn tượng sâu sắc, làm dòng cảm xúc được trọn vẹn. “Cây tre trung hiếu” là hình ảnh ẩn dụ thể hiện lòng kính yêu, sự trung thành vô hạn với Bác, nguyện mãi mãi đi theo con đường cách mạng mà Người đã đưa đường chỉ lối. Đó là lời hứa thủy chung của riêng nhà thơ và cũng là ý nguyện của đồng miền Nam, của mỗi chúng ta nói chung với Bác.

**5. Tổng kết:**

a. Nội dung:

Niềm xúc động thiêng liêng, thành kính, niềm tự hào, đau xót của nhà thơ từ miền Nam vừa được giải phóng ra thăm lăng Bác.

b. Nghệ thuật:

– Giọng điệu thơ phù hợp với nội dung tình cảm, cảm xúc: vừa trang nghiêm, sâu lắng, vừa tha thiết, đau xót, tự hào.

– Thể thơ 8 chữ, xen lẫn những dòng thơ 7 hoặc 9 chữ. Nhịp thơ chủ yếu là nhịp chậm, diễn tả sự trang nghiêm, thành kính và những cảm xúc sâu lắng. Riêng khổ cuối nhịp thơ nhanh hơn, phù hợp với sắc thái của niềm mong ước.

– Hình ảnh thơ có nhiều sáng tạo, kết hợp hình ảnh thực với hình ảnh ẩn dụ, biểu tượng. Những hình ảnh ẩn dụ – biểu tượng như “mặt trời trong lăng”, “tràng hoa”, “trời xanh” vừa quen thuộc, vừa gần gũi với hình ảnh thực, vừa sâu sắc,

có ý nghĩa khái quát và giá trị biểu cảm.

**BÀI 2. CÁC DẠNG ĐỀ ĐỌC HIỂU**

**Đề số 1**

Cuộc đời Hồ Chí Minh là nguồn cảm hứng vô tận cho sáng tạo nghệ thuật. Mở đầu tác phẩm của mình, một nhà thơ viết:

*Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác*

1. Chép chính xác 3 câu thơ tiếp theo

2. Những câu thơ trên trích trong tác phẩm nào? Nêu tên tác giả và hoàn cảnh ra đời của bài thơ ấy.

3. Từ những câu đã dẫn kết hợp với những hiểu biết của em về bài thơ, hãy cho biết cảm xúc trong bài được biểu hiện theo trình tự nào? Sự thật là Người đã ra đi nhưng vì sao nhà thơ vẫn dùng từ “thăm” và cụm từ “giấc ngủ bình yên”?

**\* Gợi ý giải**

1. Chép 3 khổ thơ:

*Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác*

*Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát*

*Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam*

*Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng.*

*Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng*

*Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ.*

*Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ*

*Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân...*

*Bác nằm trong giấc ngủ bình yên*

*Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền*

*Vẫn biết trời xanh là mãi mãi*

*Mà sao nghe nhói ở trong tim!*

2. Trích trong tác phẩm “Viếng lăng Bác” của Viễn Phương

- Hoàn cảnh sáng tác: Năm 1976, sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ kết thúc, đất nước thống nhất, lăng chủ tịch Hồ Chí Minh cũng vừa khánh thành, tác giả từ miền Nam ra thăm miền Bắc, vào lăng viếng Bác Hồ. Bài thơ "Viếng lăng Bác” được sáng tác trong dịp đó.

3. Trình tự cảm xúc và tình cảm của tác giả với Bác:

- Cảm xúc trong bài thơ được biểu hiện theo trình tự từ ngoài vào trong, rồi lại trở ra ngoài, hợp với thời gian một chuyến viếng lăng Bác.

- Từ “thăm” thể hiện tình cảm của nhà thơ đối với Bác vừa kính yêu, vừa gần gũi.

- Cụm từ “giấc ngủ bình yên” là một cách nói tránh, nói giảm nhằm miêu tả tư thế ung dung thanh thản của Bác - vị lãnh tụ cả đời lo cho dân, cho nước, có đêm nào yên giấc nay đã có được giấc ngủ bình yên.

**Đề số 2**

Trong bài thơ “Viếng lăng Bác” có đoạn:

*Bác nằm trong lăng giấc ngủ bình yên*

*Giữa một vầng trăng sáng trong dịu hiền*

*Vẫn biết trời xanh là mãi mãi*

*Mà sao nghe nhói ở trong tim!*

1. Chỉ ra hình ảnh ẩn dụ trong đoạn thơ. Cho biết ngoài hình ảnh đó, nhà thơ này còn dùng những hình ảnh ẩn dụ nào nữa để thể hiện cảm xúc về Bác Hồ? Đó là cảm xúc gì?

2. Tại sao tác giả lại sử dụng cụm từ “giấc ngủ bình yên” khi nói về việc Bác đã ra đi mãi mãi?

3. Cấu trúc “Vẫn biết” – “mà sao” tạo nên hiệu quả diễn đạt ra sao? Phân tích ý nghĩa của từ “nhói”.

4. Trăng là hình ảnh xuất hiện nhiều trong thi ca, hãy chép chính xác một câu thơ khác đã học có hình ảnh trăng và nêu rõ tên tác giả, tác phẩm. Bài thơ nào của Bác cũng có hình ảnh trăng? Chép chính xác câu thơ đó.

5. Dựa vào khổ thơ trên, hãy viết một đoạn văn khoảng 10 câu theo phép lập luận quy nạp (có sử dụng phép lặp và có một câu chứa thành phần phụ chú) để làm rõ lòng kính yêu và niềm xót thương vô hạn của tác giả đối với Bác khi vào trong lăng.

**\* Gợi ý giải**

1. Hình ảnh ẩn dụ “trời xanh là mãi mãi” ẩn dụ cho sự trường tồn của Bác như trời xanh vĩnh hằng.

- Hình ảnh ẩn dụ khác: “Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ”.

- Các hình ảnh ẩn dụ thể hiện cảm xúc tôn kính của nhà thơ đối với Bác.

2. “Giấc ngủ bình yên” là nghệ thuật nói giảm nói tránh chỉ ý xúc động mạnh, không tin rằng Bác đã mất mà Bác chỉ như đang ngủ một giấc yên bình sau những năm tháng phong ba bão táp.

3. Cấu trúc “vẫn biết – mà sao” tạo nên một sự đối lập, mâu thuẫn trong chính nhà thơ, đó là mâu thuẫn giữa lí trí (Luôn coi Bác sống mãi vĩnh hằng) và cảm xúc (đau đớn, xót xa khi nhận ra thực tại).

- Từ “nhói” trong đoạn thơ có các nghĩa:

+ Thể hiện mâu thuẫn trong tác giả: là mâu thuẫn giữa lí trí (Luôn coi Bác sống mãi vĩnh hằng) và cảm xúc (đau đớn, xót xa khi nhận ra thực tại).

+ Là từ biểu cảm trực tiếp, diễn tả chiều sâu nỗi đau khôn cùng (quặn thắt, tê tái)

+ Là cảm xúc đỉnh điểm của nỗi nhớ thương, xót xa, là cảm xúc chung của bất kì trái tim Việt Nam nào.

4. Tác phẩm khác có hình ảnh trăng là “Ánh trăng” của Nguyễn Duy, có câu thơ: Vầng trăng là tri kỉ.

- Bài thơ của Bác có hình ảnh trăng là: “Ngắm trăng”: Người ngắm trăng soi ngoài cửa sổ/ Trăng nhòm khe cửa ngắm nhà thơ.

5. Tham khảo:

Khổ thơ tuy ngắn nhưng đã thay lời tác giả diễn tả cảm động tình yêu mến Bác chân thành, sự nghẹn ngào đau xót trước sự ra đi mãi mãi của Người: “Bác nằm trong giấc ngủ bình yên/ Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền”. Bác đã vĩnh viễn đi xa nhưng Viễn Phương vẫn viết “giấc ngủ bình yên” để làm dịu vợi đi nỗi đau mất Bác. Nhà thơ không dám nhìn vào và cũng không dám nhắc đến sự thật đau đớn ấy. Cụm từ “giấc ngủ bình yên” đồng thời thể hiện được vẻ đẹp yên bình, thánh thiện của hình hài Bác nằm trong lăng. Đó là cơ sở để nhà thơ tiếp tục thể hiện tấm lòng thương yêu của mình đối với Bác: “Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền”. Hình ảnh thơ vừa thể hiện sự êm đềm, thanh thản trong “giấc ngủ” của Bác vừa khẳng định một chân lí: Bác thật gần chúng ta, như vầng trăng hiền hòa, dịu mát vậy. Cùng với việc ngầm so sánh Bác với hình ảnh mặt trời trong khổ thơ trước đó (trong câu thơ “Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ”) hai câu thơ trên còn khẳng định một điều Bác thật thiêng liêng: Bác vĩ đại như mặt trời nhưng cũng gần gũi và giản dị biết bao nhiêu, “Người là Cha, là Bác, là Anh” của lớp lớp các thế hệ người Việt. Nhưng hình ảnh Bác càng lớn lao, càng “dịu hiền” bao nhiêu, nhà thơ càng không nén nổi cảm xúc bấy nhiêu: “vẫn biết trời xanh là mãi mãi/ Mà sao nghe nhói ở trong tim”. Trời xanh và cũng là Bác Hồ vô vàn yêu kính. Vẫn biết Người bất tử cùng non nước nhưng có một sự thật là Bác đã mãi mãi đi xa, dân tộc Việt Nam không thể có Bác lần thứ hai trong đời... Khổ thơ tuy ngắn nhưng đã thay lời tác giả diễn tả cảm động tình yêu mến Bác chân thành, sự nghẹn ngào đau xót trước sự ra đi mãi mãi của Người.

\* Chú thích:

- Phép lặp: từ "Bác" được lặp lại ở nhiều câu.

- Câu có thành phần phụ chú: Cùng với việc ngầm so sánh Bác với hình ảnh mặt trời trong khổ thơ trước đó (trong câu thơ “Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ”)

**Đề số 3**

Cho khổ thơ:

*Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng*

*Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ*

*Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ*

*Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân*

1. Việc sử dụng cấu trúc sóng đôi và nghệ thuật ẩn dụ ở hai câu đầu có tác dụng như thế nào?

2. Ý nghĩa của từ “rất đỏ” trong câu thơ thứ hai là gì?

3. Vì sao tác giả không dùng từ “vòng hoa” mà lại dùng từ “tràng hoa”? Điệp từ “ngày ngày” có ý nghĩa gì?

4. Vì sao không dùng từ bác bảy mươi chín tuổi mà lại là “bảy mươi chín mùa xuân”?

5. Chép 2 câu thơ có cặp hình ảnh mặt trời trong một đoạn thơ mà em đã đọc trong chương trình ngữ văn lớp 9. Cho biết hình ảnh mặt trời thứ hai trong đoạn thơ ấy dùng với nét nghĩa gì?

6. Viết đoạn văn từ 10 đến 15 câu phân tích khổ thơ trên?

**\* Gợi ý giải**

1. Cấu trúc sóng đôi giúp làm nổi bật hình ảnh ẩn dụ “mặt trời trong lăng” sóng đôi với hình ảnh mặt trời của thiên nhiên - “mặt trời đi qua trên lăng”.

- Nghệ thuật ẩn dụ “mặt trời trong lăng rất đỏ” vừa ca ngợi sự vĩ đại của Bác vừa thể hiện sự tôn kính biết ơn sâu nặng của nhân dân, của nhà thơ đối với Bác.

2. Màu sắc “rất đỏ” làm cho câu thơ có hình ảnh đẹp, gây ấn tượng sâu sắc bởi, mặt trời của thiên nhiên, tượng trưng của nguồn nóng, nguồn sáng, nguồn sự sống ấy, không phải bao giờ cũng nguyên vẹn thế đâu, không phải ngày nào cũng ấm nóng, đỏ rực. Nhưng vầng mặt trời Bác Hồ của ta thì mãi mãi đỏ thắm, mãi mãi là nguồn sưởi ấm, nguồn sáng soi đường cho con người Việt Nam hôm nay và mai sau.

3. Dùng “tràng hòa” vì dòng người vào lăng viếng Bác xếp hàng dài trông như một tràng hoa vô tận và những bông hoatrong tràng hoa ấy, sẽ mãi tươi thắm để dâng lên cho Người.

- Điệp từ “ngày ngày” thể hiện ý hiện thực về một “mặt trời trong lăng rất đỏ” ấy mãi mãi cứ xảy ra như vậy, không thể nào khác được.

4. “bảy mươi chín mùa xuân” là hình ảnh hoán dụ mang ý nghĩa tượng trưng: con người bảy mươi chín mùa xuân ấy đã sống một cuộc đời đẹp như những mùa xuân và đã làm nên những mùa xuân yên bình cho đất nước.

5. Đó là hai câu trong bài “Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ” của Nguyễn Khoa Điềm:

*Mặt trời của bắp thì nằm trên đôi*

*Mặt trời của mẹ em nằm sau lưng*

“Mặt trời” thứ hai dùng với nghĩa ẩn dụ

6. Tham khảo:

Có muôn ngàn lời thơ đã viết về Bác Hồ kính yêu với tấm lòng thành kính và yêu thương vô hạn. Những vần thơ của Viễn Phương cũng vậy, thơ ông dung dị và cảm xúc sâu lắng. Đặc biệt, ở khổ thứ hai bài thơ Viếng lăng Bác làm chúng ta lắng đọng với những vẫn thơ mộc mạc: Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng./ Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ/ Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ/ Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân. Hai câu thơ đầu được tạo nên bởi hai hình ảnh sóng đôi, hô ứng với nhau. Mặt trời của vũ trụ vô hạn vẫn ngày ngày tỏa ánh sáng ấm áp cho muôn loài. Còn hình ảnh mặt trời trong lăng là hình ảnh ẩn dụ tượng trưng cho Bác – người cha già kính yêu của dân tộc Việt Nam, đã lặng yên trong giấc ngủ ngàn thu. Màu sắc "rất đỏ" làm cho câu thơ có hình ảnh đẹp gây ấn tượng sâu xa hơn, nói lên tư tưởng cách mạng và lòng yêu nước nồng nàn của Bác. Ví Người như mặt trời chói lọi để thấy được sự trường tồn vĩnh cửu trong trái tim mỗi người con Việt Nam. Bao năm đất nước đau thương, chìm trong đêm trường nô lệ, sự hi sinh cao cả của Người như ánh dương soi sáng cho dân tộc. Sử dụng hình ảnh mặt trời để nói về Bác vừa thể hiện sự tôn kính, vừa nói lên niềm yêu thương vô hạn của nhà thơ dành cho người cha già kính yêu của dân tộc. Ở hai câu thơ tiếp theo, là hình ảnh của dòng người vào lăng viếng Bác: Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ/ Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân...Dòng người vào lăng như kéo dài vô tận, tuy đông nhưng tất cả đều thành kính và trang nghiêm, ai cũng một nỗi niềm bồi hồi khi đến lăng viếng Bác. Mọi người từ khắp mọi miền Tổ quốc trở về đây như kết thành tràng hoa muôn sắc ngát hương kính dâng lên Bác. Những bông hoa tươi thắm đó đang đến những gì tốt đẹp nhất. “dâng bảy mươi chín mùa xuân”, hay chính là hình ảnh hoán dụ về con người đã sống bảy mươi chín đời người sống ngập tràn niềm hân hoan như ngày xuân. Khổ thơ kết lại trong hình ảnh đóa hoa dâng Người với niềm tiếc thương vô hạn, những câu thơ bảy, tám và chín chữ với nhịp thơ chậm rãi như kéo dài hơn những nỗi nhớ thương khôn nguôi. Nhà thơ truyền được cảm xúc của mình đến người đọc chính bở cảm xúc của tác giả cũng là cảm xúc của đồng bào nam bộ nói riêng, của dân tộc nói chung.

**Đề số 4**

Trong bài thơ “Viếng lăng Bác”, Viễn Phương có viết:

*Mai về Miền Nam thương trào nước mắt*

*Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*

*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây*

*Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này*

(Sách Ngữ Văn 9 tập 2)

1. Bài thơ là cuộc hành trình vào lăng viếng Bác với bao niềm xúc động, thành kính. Thế nhưng tới khổ cuối, tác giả không ghìm nổi niềm xúc động mà bật ra thành tiếng khóc “tuôn trào nước mắt”. Em hãy lý giải vì sao lại như vậy?

2. Hãy tìm hai văn bản khác nhau trong chương trình Ngữ văn trung học trung học cơ sở cũng có nội dung ca ngợi về Bác. Ghi rõ tên văn bản và tên tác giả.

3. Viết đoạn văn từ 10 đến 15 câu nêu cảm nhận của mình về khổ thơ cuối?

**\* Gợi ý giải**

1. Vì ở đoạn cuối, là cảm xúc mãnh liệt, đầy luyến tiếc, bịn rịn như không muốn rời xa lăng Bác. Đó là một tình cảm

chân thành, được gần Bác trong giây phút nhưng không bao giờ ta muốn rời Bác bởi Người ấm áp quá, lớn lao quá. Vậy nên đến cuối cùng, khi cảm xúc bị kìm nén quá và không thể nào giữ được nữa, nhà thơ chợt dâng trào lên những hàng nước mắt.

2. Hai văn bản ca ngợi về Bác:

- “Phong cách Hồ Chí Minh” – Lê Anh Trà

- “Đức tính giản dị của Bác Hồ” – Phạm Văn Đồng

3. Tham khảo đoạn sau:

Khổ thơ cuối trong bài thơ là cảm xúc lưu luyến bịn rịn của tác giả đối với Bác khi rời xa Lăng. Nghĩ đến ngày mai về miền Nam, xa Bác, xa Hà Nội, tình cảm của nhà thơ không kìm nén được mà bộc lộ ra ngoài: “Mai về miền Nam thương trào nước mắt”. Câu thơ như một lời giã biệt, diễn tả tình cảm sâu lắng – một cảm xúc thật mãnh liệt, luyến tiếc, bịn rịn không muốn xa nơi Bác nghỉ. Mặc dù lưu luyến, muốn ở mãi bên Bác nhưng Viễn Phương cũng biết rằng đến lúc phải trở về miền Nam. Và nhà thơ chỉ có thể gửi tấm lòng mình bằng cách muốn hóa thân, hòa nhập vào những cảnh vật quanh lăng Bác để được ở mãi bên Người. Điệp ngữ “muốn làm” cùng các hình ảnh đẹp của thiên nhiên: “con chim”, “đóa hoa”, “cây tre” đã thể hiện ước muốn tha thiết, mãnh liệt của tác giả. Nhà thơ ao ước hóa thân thành con chim nhỏ cất tiếng hót làm vui lăng Bác, thành đóa hoa đem hương sắc điểm tô cho vườn hoa quanh lăng Bác. Đặc biệt, ước nguyện làm cây tre để nhập vào hàng tre bát ngát canh giữ giấc ngủ thiên thu của Người, “Cây tre trung hiếu” là hình ảnh ẩn dụ thể hiện lòng kính yêu, sự trung thành vô hạn với Bác, nguyện mãi mãi đi theo con đường cách mạng mà Người đã đưa đường chỉ lối. Đó là lời hứa thủy chung của riêng nhà thơ và cũng là ý nguyện chung của đồng bào miền Nam, của mỗi chúng ta với Bác.

**Đề 1. Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:**

*Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác  
Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát  
Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam  
Bão táp mưa sa, đứng thẳng hàng.  
  
Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng  
Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ  
Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ  
Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân...*

**Dàn ý:**

**A.Mở bài: Giới thiệu tác giả, tác phẩm và vấn đề nghị luận**

Bác Hồ là tên gọi thân yêu vang âm trong trái tim bao người,là niềm tin, là sức mạnh, là phẩm giá của con người Việt Nam, một người bạn lớn đối với tâm hồn mỗi con người, đối với thiên nhiên tạo vật... Sự vĩ đại, vẻ đẹp của Bác, lòng kính yêu với Bác đã trở thành cảm hứng cho các các nghệ sĩ sáng tạo ra các tác phẩm nghệ thuật bất hủ. Đến sau trong đề tài thơ về Bác do điều kiện, hoàn cảnh: là người con miền Nam, cầm súng ở ngoài tiền tuyến...nhà thơ Viễn Phương đã để lại bài thơ "Viếng lăng Bác" độc đáo, có sức cảm hóa sâu sắc bởi tình đẹp, bởi lời hay. Và đọc bài thơ ấy có lẽ người đọc sẽ không khỏi ấn tượng với hai khổ thở đầu- những lời thơ được coi là hay nhất của tác phẩm:

(trích thơ)

**B.Thân bài**

**1.Giới thiệu khái quát về bài thơ**

 Bài thơ “Viếng lăng Bác” của Viễn Phương được viết vào tháng 4 năm 1976, một năm sau ngày giải phóng miền Nam,đất nước vừa được thống nhất. Đó cũng là khi lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa được khánh thành, đáp ứng nguyện vọng tha thiết của nhân dân cả nước là được đến viếng lăng Bác. Tác giả là một người con của miền Nam, suốt ba mươi năm hoạt động và chiến đấu ở chiến trường Nam Bộ xa xôi. Cũng như đồng bào và chiến sĩ miền Nam,nhà thơ mong mỏi được ra thăm Bác và chỉ đến lúc này, khi đất nước đã thống nhất, ông mới có thể thực hiện được ước nguyện ấy. Tình cảm đối với Bác trở thành nguồn cảm hứng để ông sáng tác bài thơ này.

**2.Cảm nhận đoạn thơ**

**1. Cảm xúc của nhà thơ khi lần đầu tiên được ra lăng viếng Bác**

- Bài thơ được bắt đầu bằng những vần thơ viết về cảm xúc của nhà thơ khi lần đầu tiên được ra lăng viếng Bác:

*Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác  
Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát  
Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam  
Bão táp mưa sa, đứng thẳng hàng.*

+ Nhà thơ kể: “Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác”. Câu thơ mở đầu như một lời thông báo ngắn gọn, lời lẽ giản dị nhưng chứa đựng trong nó biết bao điều sâu xa, Nhà thơ nói mình ở miền Nam, ở tuyến đầu của Tổ quốc, ở nơi máu đổ suốt mấy chục năm trời. Như vậy, lần ra Bắc này không đơn giản chỉ là một chuyến đi thăm công trình kiến trúc, cũng không phải chỉ chiêm ngưỡng trước di hài một vĩ nhân mà đó là cây tìm về cội, lá tìm về cành, máu chảy về tim, sông trở về nguồn. Đó là cuộc trở về để báo công với Bác, để được Bác ôm vào lòng và khen ngợi.

+ Nhà thơ xưng “con” và gọi chủ tịch HCM là “Bác” , chữ “con” lại được đặt ở đầu dòng thơ, đầu bài thơ. Trong ngôn từ của nhân loại không có một chữ nào lại xúc động và sâu nặng bằng tiếng “con”. Cách xưng hô này thật gần gũi, thật thân thiết, ấm áp tìnhthân thương mà vẫn rất mực thành kính, thiêng liêng. Một tiếng “con” ấy thôi cũng để diễn tả được tâm trạng xúc động của người con ra thăm cha sau bao nhiêu năm xa cách. Tiếng “con” ấy vừa thể hiện lòng biết ơn, niềm yêu mến của nhà thơ đối với Bác, vừa cho thấy sự gần gũi giưa lãnh tụ với nhân dân.

- Nhà thơ sử dụng từ “thăm” thay cho từ “viếng”:

+ “Viếng”: là đến chia buồn với thân nhân người chết.

+ “Thăm”: là gặp gỡ, trò chuyện với người đang sống.

-> Cách nói giảm, nói tránh -> giảm nhẹ nỗi đau thương mất mát -> khẳng định Bác vẫn còn mãi trong trái tim nhân dân miền Nam,trong lòng dân tộc. Đồng thời gợi sự thân mật, gần gũi: Con về thăm cha – thăm người thân ruột thịt, thăm chỗ Bác nằm, thăm nơi Bác ở để thỏa lòng khát khaomong nhớ bấy lâu.

=> Câu thơ không có một dụng công nghệ thuật nào nhưng lại vô cùng gợi cảm, dồn nén biết bao cảm xúc. Cách xưng hôvà cách dùng từ của Viễn Phương giúp cho người đọc cảm nhận được tình cảm xúc động, nhớ thương của một người con đối với cha. Đó không chỉ là tình cảm riêng của nhà thơ mà còn là tình cảm chung của dân tộc Việt Nam. Thế hệ này tiếp nối thế hệ khác song tất cả đều có chung một tình cảm như thế với Bác Hồ kính yêu.

- Đến lăng Bác, hình ảnh đầu tiên mà tác giả quan sát được,cảm nhận được, và có ấn tượng đậm nét là hình ảnh hàng tre. Khi xây dựng lăng Bác, các nhà thiết kế đã đưa về từ mọi miền đất nước các loài cây, loài hoa,tiêu biểu cho mọi miền quê hương đất nước để trồng ở lăng Bác bởi Bác là một tâm hồn rộng mở trước thiên nhiên và Bác cũng là biểu tượng cho tinh hoa, cho đất nước, cho dân tộc Việt Nam. Và ai đã từng đến lăng Bác đều có thể nhận thấyhình ảnh đầu tiên về cảnh vật hai bên lăng là những hàng tre đằng ngà bát ngát.Nhà thơ Viễn Phương cũng vậy!

+ Sự xuất hiện của hàng tre trong thơ Viễn Phương không chỉ có ý tả thực, nhà thơ đã viết hình ảnh hàng tre với bút pháp tượng trưng, biểu tượng ( gợi ra một điều gì đó từ một hình ảnh ẩn dụ lớn).

+ Hình ảnh thực: Trước hết, hàng tre là hình ảnh hết sứcthân thuộc và gần gũi của làng quê, đất nước Việt Nam.

+ Hình ảnh ẩn dụ: Hình ảnh hàng tre còn là một biểu tượng con người, dân tộc Việt Nam.

\_ Thành ngữ “bão táp mưa sa” nhằm chỉ những khó khăn, gian khổ, những vinh quang và cay đắng mà nhân dân ta đã vượt qua trong trường kì dựng nước và giữ nước, đặc biệt là trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ vừa qua.

\_ “Đứng thẳng hàng” là tinh thần đoàn kết đấu tranh, chiến đấu anh hùng, không bao giờ khuất phục, tất cả vì độc lập tự do của nhân dânViệt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ.

-> Từ hình ảnh hàng tre bát ngát trong sương quanh lăng Bác, nhà thơ đã suy nghĩ, liên tưởng và mở rộng khái quát thành một hình ảnhhàng tre mang ý nghĩa ẩn dụ, biểu tượng cho sức sống bền bỉ, kiên cường, bấtkhuất của con người Việt Nam, dân tộc Việt Nam. Dù gặp bão táp mưa sa – gặpnhững thăng trầm trong cuộc kháng chiến cứu nước và giữ nước, vẫn “đứng thẳnghàng”, vẫn đoàn kết đấu tranh, chiến đấu anh hùng, không bao giờ khuất phục.Niềm xúc động và tự hào về đất nước, về dân tộc, về những con người Nam Bộ đãđược nhà thơ bộc lộ trực tiếp qua từ cảm thán “Ôi” đứng ở đầu câu.

-> Hàng tre ấy như những đội quân danh dự cùng với nhữngloài cây khác đại diện cho những con người ở mọi miền quê trên đất nước ViệtNam tụ họp về đây xum vầy với Bác, trò chuyện và bảo vệ giấc ngủ cho Người. NơiBác nghỉ vẫn luôn xanh mát bóng tre xanh.

=> Chỉ một khổ thơ ngắn thôi nhưng cũng đủ để thể hiệnnhững cảm xúc chân thành, thiêng liêng của nhà thơ và cũng là của nhân dân đốivới Bác kính yêu.

**2. Cảm xúc của nhà thơ khi đứng trước lăng Bác:**

- Nhà thơ đã sử dụng một ẩn dụ nghệ thuật tuyệt đẹp để nóilên cảm nhận của mình khi đứng trước lăng Bác:

Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng

Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ.

+ Hình ảnh “mặt trời đi qua trên lăng” là hình ảnh thực. Đólà mặt trời thiên tạo, là hành tinh quan trọng nhất của vũ trụ, nó gợi ra sự kìvĩ, sự bất tử, vĩnh hằng. Mặt trời là nguồn cội của sự sống, ánh sáng.

+ Hình ảnh “mặt trời trong lăng” là một ẩn dụ đầy sáng tạo,độc đáo – đó là hình ảnh của Bác Hồ. Giống như “mặt trời”, Bác Hồ cũng là nguồnánh sáng, nguồn sức mạnh. “Mặt trời” – Bác Hồ soi đường dẫn lối cho sự nghiệpcách mạng giải phóng dân tộc, giành độc lập tự do, thống nhất đất nước. Bác đã cùng nhân dân vượt qua trăm ngàn gian khổ, hi sinh để đi tớichiến thắng quanh vinh, trọn vẹn. “Mặt trời” – Bác Hồ tỏa hơi ấm tình thươngbao la trong lòng mỗi con người Việt Nam. Nhà thơ Tố Hữu đã so sánh Bácnhư: “Quả tim lớn lọc trăm dòng máu nhỏ”. Cái nghĩa, cái nhân lớn lao của Bácđã tác động mạnh mẽ, sâu xa tới mỗi số phận con người.

+ Thật ra so sánh Bác Hồ với mặt trời đã được các nhà thơ sửdụng từ rất lâu:

Người rực rỡ một mặt trời cách mạng

Mà đế quốc là loài dơi hốt hoảng

Đêm tàn bay chập chạng dưới chân người.

( Tố Hữu – “Sáng tháng năm”)

Nhưng cái so sánh ngầm Bác Hồ nằm trong lăng rất đỏ trongcái nhìn chiêm ngưỡng hàng ngày của mặt trời tự nhiên( biện pháp nhân hóa“thấy”) là một sáng tạo độc đáo và mới mẻ của Viễn Phương. Cách ví đó một mặtca ngợi sự vĩ đại, công lao trời biển của Người đối với các thế hệ con ngườiViệt Nam. Mặt khác bộc lộ rõ niềm tự hào của dân tộc Việt Nam khi có Bác Hồ - có được mặttrời của cách mạng soi đường chỉ lối cũng như ánh sáng của mặt trời thiênnhiên.

+ Từ láy “ngày ngày” đứng ở đầu câu vừa diễn tả sự liên tụcbất biến của tự nhiên vừa góp phần vĩnh viễn hóa, bất tử hóa hình ảnh Bác Hồtrong lòng mọi người và giữa thiên nhiên vũ trụ.

- Hình ảnh dòng người vào thăm lăng Bác đã được nhà thơ miêutả một cách độc đáo và để lại nhiều ấn tượng:

Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ

Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân.

+ Từ láy “ngày ngày” có nghĩa tương tự như câu thơ cầu đầutrong khổ thơ -> diễn tả cảnh tượng có thực đang diễn ra hàng ngày, đều đặntrong cuộc sống của con người Việt Nam: Những dòng người nặng trĩu nhớ thương từ khắpmọi miền đất nước đã về đây xếp hàng, lặng lẽ theo nhau vào lăng viếng Bác –“Dòng người đi trong thương nhớ”.

+ Bằng sự quan sát trong thực tế, tác giả đã tạo ra một hìnhảnh ẩn dụ đẹp và sáng tạo: “tràng hoa”.

\_ Chúng ta có thể hiểu “tràng hoa” ở đây theo nghĩa thực lànhững bông hoa tươi thắm kết thành vòng hoa được những người con khắp nơi trênđất nước và thế giới về thăm dâng lên Bác để bày tỏ tình cảm, tấm lòng nhớthương, yêu quý, tự hào của mình.

\_ “Tràng hoa” ở đây còn mang nghĩa ẩn dụ chỉ từng người mộtđang xếp hàng viếng lăng Bác mỗi ngày là một bông hoa ngát thơm. Những dòngngười bất tận đang ngày ngày vào lăng viếng Bác nối kết nhau thành những trànghoa bất tận. Những bông hoa – tràng hoa rực rỡ đó dưới ánh mặt trời của Bác đãtrở thành những bông hoa – tràng hoa đẹp nhất dâng lên “bảy mươi chín mùa xuân”– 79 năm cuộc đời của Người.

-> Hình ảnh thơ trên biểu lộ tấm lòng thành kính, và biếtơn sâu sắc của nhà thơ, của nhân dân đối với Bác Hồ.

**3.Đánh giá: nghệ thuật, nội dung**

Như vậy, bằng các biện pháp tu từ ẩn dụ, nói giảm nói tránh, các từ ngữ và hình ảnh chọn lọc, 2 khổ thơ đầu đã diễn tả được một cách sâu sắc nỗi niềm xúc động, nghẹn ngào của nhà thơ khi lần đầu tiên được ra lăng viếng Bác. Lời thơ chính là tấm lòng tác giả, của nhân dân cả nước dành cho vị cha già kính yêu của dân tộc. Người sẽ luôn sống và sáng mãi trong lòng dân tộc Việt Nam.

**C. Kết bài**

- Đánh giá chung về đoạn thơ

- Đoạn thơ khơi gợi trong em những tình cảm, trách nhiệm gì? Em học được bài học gì?

**================000==================**

**Đề 2. Cảm nhận của em về những khổ thơ sau:**

Bác nằm trong giấc ngủ bình yên  
Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền  
Vẫn biết trời xanh là mãi mãi  
Mà sao nghe nhói ở trong tim.  
  
Mai về miền Nam thương trào nước mắt  
Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác  
Muốn làm đoá hoa toả hương đâu đây  
Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này...

**Dàn ý:**

**A.Mở bài: Giới thiệu tác giả, tác phẩm và vấn đề nghị luận**

Bác Hồ là tên gọi thân yêu vang âm trong trái tim bao người,là niềm tin, là sức mạnh, là phẩm giá của con người Việt Nam, một người bạn lớn đối với tâm hồn mỗi con người, đối với thiên nhiên tạo vật... Sự vĩ đại, vẻ đẹp của Bác, lòng kính yêu với Bác đã trở thành cảm hứng cho các các nghệ sĩ sáng tạo ra các tác phẩm nghệ thuật bất hủ. Đến sau trong đề tài thơ về Bác do điều kiện, hoàn cảnh: là người con miền Nam, cầm súng ở ngoài tiền tuyến...nhà thơ Viễn Phương đã để lại bài thơ "Viếng lăng Bác" độc đáo, có sức cảm hóa sâu sắc bởi tình đẹp, bởi lời hay. Và đọc bài thơ ấy có lẽ người đọc sẽ không khỏi ấn tượng với hai khổ thở cuối- những lời thơ được coi là hay nhất của tác phẩm:

(trích thơ)

**B.Thân bài**

**1.Giới thiệu khái quát về bài thơ**

 Bài thơ “Viếng lăng Bác” của Viễn Phương được viết vào tháng 4 năm 1976, một năm sau ngày giải phóng miền Nam,đất nước vừa được thống nhất. Đó cũng là khi lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa được khánh thành, đáp ứng nguyện vọng tha thiết của nhân dân cả nước là được đến viếng lăng Bác. Tác giả là một người con của miền Nam, suốt ba mươi năm hoạt động và chiến đấu ở chiến trường Nam Bộ xa xôi. Cũng như đồng bào và chiến sĩ miền Nam,nhà thơ mong mỏi được ra thăm Bác và chỉ đến lúc này, khi đất nước đã thống nhất, ông mới có thể thực hiện được ước nguyện ấy. Tình cảm đối với Bác trở thành nguồn cảm hứng để ông sáng tác bài thơ này.

**2.Cảm nhận đoạn thơ**

**a. Nhắc lại nội dung khổ 1**

Ở hai khổ thơ đầu, bằng các biện pháp tu từ ẩn dụ, nói giảm nói tránh, các từ ngữ và hình ảnh chọn lọc, lời thơ đã diễn tả được một cách sâu sắc tấm lòng tác giả, của nhân dân cả nước dành cho vị cha già kính yêu của dân tộc. Người sẽ luôn sống và sáng mãi trong lòng dân tộc Việt Nam. Và tình cảm ấy tiếp tục được bộc bạch ở hai khổ thơ cuối.

**b. Những cảm xúc của nhà thơ khi vào lăng viếng Bác**

- Vào trong lăng, khung cảnh và không khí như ngưng kết cả thời gian, không gian. Hình ảnh thơ đã diễn tả thật chính xác, tinh tế sự yên tĩnh, trang nghiêm cùng ánh sáng dịu nhẹ, trong trẻo của không gian trong lăng Bác.

- Đứng trước Bác, nhà thơ cảm nhận Người đang ngủ giấc ngủ bình yên, thanh thản giữa vầng trăng sáng dịu hiền.

- Hình ảnh “vầng trăng sáng dịu hiền” gợi cho chúng ta nghĩ đến tâm hồn, cách sống cao đẹp, thanh cao, sáng trong của Bác và những vần thơ tràn ngập ánh trăng của Người. Trăng với Bác đã từng vào thơ Bác trong nhà lao, trên chiến trận, giờ đây trăng cũng đến để giữ giấc ngủ ngàn thu cho Người. -> Chỉ có thể bằng trí tưởng tượng, sự thấuhiểu và yêu quí những vẻ đẹp trong nhân cách của Hồ Chí Minh thì nhà thơ mới sáng tạo nên được những ảnh thơ đẹp như vậy!

- Tâm trạng xúc động của nhà thơ được biểu hiện bằng một hình ảnh ẩn dụ sâu xa: “Vẫn biết trời xanh là mãi mãi”.

+ “Trời xanh” trước tiên được hiểu theo nghĩa tả thực đó là hình thiên nhiên mà chúng ta hằng ngày vẫn đang chiêm ngưỡng, nó tồn tại mãi mãi và vĩnh hằng.

+ Mặt khác, “trời xanh” còn là một hình ảnh ẩn dụ sâu xa:Bác vẫn còn mãi với non sông đất nước, như “trời xanh” vĩnh hằng. Nhà thơ Tố Hữu đã viết: “Bác sống như trời đất của ta”, bởi Bác đã hóa thân thành thiên nhiên, đất nước và dân tộc.

- Dù tin như thế nhưng mấy chục triệu người dân Việt Nam vẫn đau xót và nuối tiếc khôn nguôi trước sự ra đi của Bác – “ Mà sao nghe nhói ở trongtim”.

+ “Nhói” là từ ngữ biểu cảm trực tiếp, biểu hiện nỗi đau đột ngột quặn thắt. Tác giả tự cảm thấy nỗi đau mất mát ở tận trong đáy sâu tâm hồn mình: nỗi đau uất nghẹn tột cùng không nói thành lời. Đó không chỉ là nỗi đau riêng tác giả mà của cả triệu trái tim con người Việt Nam.

+ Cặp quan hệ từ “vẫn, mà” diễn tả mâu thuẫn. Cảm giác nghe nhói ở trong tim mâu thuẫn với nhận biết trời xanh là mãi mãi. Như vậy, giữa tình cảm và lý trí có sự mâu thuẫn. Con người đã không kìm nén được khoảnh khắcyếu lòng. Chính đau xót này đã làm cho tình cảm giữa lãnh tụ và nhân dân trở nên ruột già, xót xa. Cảm xúc đau đớn này, vô vọng này đã từng xuất hiện trong bài thơ của Tố Hữu:

Trái bưởi kia vàng ngọt với ai

Thơm cho ai nữa hỡi hoa nhài

Còn đâu bóng Bác đi hôm sớm…

Cảm xúc này là đỉnh điểm của nỗi nhớ thương, của niềm đau xót. Nó chính là nguyên nhân dẫn đến những khát vọng ở khổ cuối bài thơ.

**c. Tâm trạng lưu luyến của nhà thơ khi rời xa lăng Bác:**

- Nếu ở khổ thơ đầu, nhà thơ giới thiệu mình là người conmiền Namra thăm Bác thì trong khổ thơ cuối, nhà thơ lại đề cập đến sự chia xa Bác. Nghĩđến ngày mai về miền Nam,xa Bác, xa Hà Nội, tình cảm của nhà thơ không kìm nén, ẩn giấu trong lòng màđược bộc lộ thể hiện ra ngoài:

“Mai về miền Namthương trào nước mắt”.

+ Câu thơ “Mai về miền Nam thương trào nước mắt” như mộtlời giã biệt.

+ Lời nói giản dị diễn tả tình cảm sâu lắng.

+ Từ “trào” diễn tả cảm xúc thật mãnh liệt, luyến tiếc, bịnrịn không muốn xa nơi Bác nghỉ.

+ Đó là không chỉ là tâm trạng của tác giả mà còn là của muôn triệu trái tim khác. Được gần Bác dù chỉ trong giây phút nhưng không bao giờ ta muốn xa Bác bởi Người ấm áp quá, rộng lớn quá.

- Mặc dù lưu luyến muốn được ở mãi bên Bác nhưng tác giả cũng biết rằng đến lúc phải trở về miền Nam. Và chỉ có thể gửi tấm lòng mình bằng cách muốn hóa thân, hòa nhập vào những cảnh vật quanh lăng để được luôn ở bên Người trong thế giới của Người:

Muốn làm …….cây tre trung hiếu chốn này.

+ Điệp ngữ “muốn làm” cùng các hình ảnh đẹp của thiên nhiên“con chim”,”đóa hoa”,”cây tre” đã thể hiện ước muốn tha thiết, mãnh liệt của tác giả.

+ Nhà thơ ao ước được hóa thân thành con chim nhỏ cất tiếng hót làm vui lăng Bác, thành đóa hoa đem sắc hương, điểm tô cho vườn hoa quanh lăng.

+ Đặc biệt là ước nguyện “Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này” để nhập vào hàng tre bát ngát, canh giữ giấc ngủ thiên thu của Người. Hình ảnh cây tre có tính chất tượng trưng một lần nữa nhắc lại khiến bài thơ có kết cấu đầu cuối tương ứng. Hình ảnh hàng tre quanh lăng Bác được lặp ở câu thơ cuối như mang thêm nghĩa mới, tạo ấn tượng sâu sắc, làm dòng cảm xúc được trọn vẹn. “Cây tre trung hiếu” là hình ảnh ẩn dụ thể hiện lòng kính yêu, sự trung thành vô hạn với Bác, nguyện mãi mãi đi theo con đường cách mạng mà Người đã đưa đường chỉ lối. Đó là lời hứa thủy chung của riêng nhà thơ và cũng là ý nguyện của đồng miền Nam,của mỗi chúng ta nói chung với Bác.

**3.Đánh giá: nghệ thuật, nội dung**

Như vậy, bằng các biện pháp tu từ ẩn dụ, điệp ngữ, các từ ngữ và hình ảnh chọn lọc, 2 khổ thơ cuối đã diễn tả được một cách sâu sắc nỗi niềm xúc động, nghẹn ngào của nhà thơ khi được vào lăng viếng Bác và sự lưu luyến bịn rịn khi sắp phải chia xa. Lời thơ chính là tấm lòng tác giả, của nhân dân cả nước dành cho vị cha già kính yêu của dân tộc. Người sẽ luôn sống và sáng mãi trong lòng dân tộc Việt Nam.

**C. Kết bài**

- Đánh giá chung về đoạn thơ

- Đoạn thơ khơi gợi trong em những tình cảm, trách nhiệm gì? Em học được bài học gì?

**Bài tham khảo**

**VIẾNG LĂNG BÁC**

**Đề 1: Cảm nhận về 2 khổ thơ đầu**

**A.Mở bài**

**B. Thân bài.**

1.Khái quát: Bài thơ được viết vào tháng 4 năm 1976, một năm sau ngàygiải phóng miền Nam,đất nước vừa được thống nhất. Đó cũng là khi lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa đượckhánh thành, đáp ứng nguyện vọng tha thiết của nhân dân cả nước là được đếnviếng lăng Bác. Tác giả là một người con của miền Nam, suốt ba mươi năm hoạt động vàchiến đấu ở chiến trường Nam Bộ xa xôi. Cũng như đồng bào và chiến sĩ miền Nam,nhà thơ mong mỏi được ra thăm Bác và chỉ đến lúc này, khi đất nước đã thốngnhất, ông mới có thể thực hiện được ước nguyện ấy. Tình cảm đối với Bác trởthành nguồn cảm hứng để ông sáng tác bài thơ này.

**2.Cảm nhận**

**1. Khổ 1**

**\* LĐ 1:** Mở đầu bài thơ, tác giả đã giúp người đọc cảm nhận được **những tình cảm, cảm xúc của nhà thơ khi lần đầu tiên được ra thăm lăng Bác:**

*“Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác*

*Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát*

*Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam*

*Bão táp mưa sa vẫn thẳng hàng”*

Bài thơ được bắt đầu bằng một lời kể hết sức giản dị nhưng chứa đựng trong nó biết bao điều sâu xa. **Nhà thơ xưng “con” và gọi chủ tịch HCM là Bác**. Đây là cách xưng hô quen thuộc của những người con của vùng đất Nam bộ đồng thời nó cũng gửi gắm biết bao nhiêu tình cảm và nỗi niềm xúc động của nhà thơ. Trong ngôn ngữ của nhân loại thì có lẽ “con” là cách xưng hô thiêng liêng và gần gũi nhất bởi ở đó có cả tình thân máu mủ ruột già. Cách xưng hô của Viễn Phương khiens ta nhớ đến những vần thơ của Tố Hữu:

*“Người là cha, là bác, là anh*

*Quả tim lớn lọc trăm dòng máu nhỏ”*

Nhà thơ lúc này giống như một đứa con xa cha lâu ngày, ngay trở về thăm cha với bao nghẹn ngào xúc động. Chỉ với một chữ “con” ấy, người đọc cũng đủ cảm nhận được lòng thành kính và niềm biết ơn vô hạn của nhà thơ đối với Bác Hồ. và cũng trong câu thơ mở đầu này, nếu để ý người đọc có thể nhận thấy tác giả đã sử dụng BPTT nói giảm nói tránh khi sử dụng từ “thăm” thay cho từ “viếng” ở nhan đề bài thơ. Viếng có nghĩa là thắp hương, phúng viếng người đã khuất còn “ thăm” là thăm hỏi, trò chuyện với người vẫn còn sống trên đời. Với cách dùng từ như thế, Viễn Phương đã làm vơi đi những đau buồn, mất mát cho người đọc khi Bác đã không còn. Tuy nhiên không chỉ có thế, lời thơ ấy còn là lời khẳng định Bác sẽ còn sống mãi trong trái tim của mỗi con người VN.

Ra thăm lăng Bác, điều đầu tiên gây ấn tượng cho tác giả là hình ảnh “**hàng tre”.** Miêu tả hình ảnh này, tác giả viết:

*“Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam*

*Bão táp mưa sa vẫn thẳng hàng”*

Hàng tre trong câu thơ này là một hình ảnh giàu ý nghĩa là gợi nhiều liên tưởng trong lòng người đọc. Đó trước hết là một **hình ảnh thực.** Đó là rặng tre đằng ngà được trồng bên lăng Bác. Song không chỉ có thế, đây còn là một **hình ảnh ẩn dụ** đầy sáng tạo. Nó làm ta liên tưởng đến những lũy tre xanh mát ở làng quê VN gợi cuộc sống thanh bình yên ả nơi thôn dã. Hình ảnh ấy còn là biểu tượng của con người và dân tộc Việt Nam bền bỉ, dẻo dai, bất khuất, kiên cường. Hàng tre ấy cũng như những con người VN ta dù phải trải qua bao “bão táp mưa sa” thì vẫn “đứng thẳng hàng”. Câu thơ như một lời khẳng định dân tộc ta dù có gian khổ, khó khăn thì vẫn hiên ngãng, kiên cường, bất khuất. Ý thơ có sự đồng điệu với những câu thơ trong bài “**Tre Việt Nam”** của nhà thơ Nguyễn Duy:

“Ở đâu tre cũng xanh tươi

Cho dù đất sỏi đá vôi bạc màu”

Có thể thấy rằng, khổ thơ đầu tiên đã để lại rất nhiều ấn tượng trong lòng bạn đọc. bằng những từ ngữ và hình ảnh chọn lọc, lời thơ cho ta nhận ra niềm xúc động của nhà thơ khi được ra lăng viếng Bác. Đồng thời cũng qua đó ta cảm nhận được lòng thành kính và niềm biết ơn vô hạn của Viễn Phương dành cho Bác Hồ kính yêu.

**2. Khổ 2**

**Và tình cảm ấy lại tiếp tục được thể hiện ở khổ thơ thứ 2 thông qua các hình ảnh ẩn dụ rất đẹp:**

*“Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng*

*Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ”*

*Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ*

*Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân”*

Đọc khổ thơ này, người đọc không khó để nhận ra một phép **ẩn dụ** vô cùng độc đáo. Nhà thơ đã mượn hình ảnh “mặt trời” để nói về Bác Hồ. Nếu như “mặt trời” ở câu thơ thứ nhất là mặt trời của tự nhiên, tạo hóa, đem nguồn sống và ánh sáng cho vạn vật thì **“mặt trời” ở câu thơ thứ hai chính là ẩn dụ cho cuộc đời và sự vĩ đại của chủ tịch HCM**. Cũng giống như mặt trời của tự nhiên, bác đã tìm ra con đường đi cho cách mạng Việt Nam rồi soi sáng cho dân tộc ta bước tiếp trên con đường đi ấy. Bác đã đưa đất nước ta từ vũng bùn nô lệ sang một kỉ nguyên mới – kỉ nguyên của độc lập tự do. Không chỉ có VP, Tố Hữu cũng có những vần thơ viết về Người như thế:

*“Người rực rỡ một mặt trời cách mạng*

*Còn đế quốc là loài dơi hốt hoảng*

*Đêm tàn bay chập choạng dưới chân Người”*

Tuy nhiên nét đặc biệt trong thơ VP là ông còn để cho mặt trời của tự nhiên được ngắm nhìn, chiêm ngưỡng “mặt trời trong lăng”. Phép ẩn dụ kết hợp nhân hóa ấy đã cho ta nhận ra **sự vĩ đại và công lao to lớn của CTHCM** và cũng qua đó, lời thơ đã khẳng định **Bác sẽ còn mãi, sẽ trường tồn bất diệt** trong lòng mỗi người dân đất Việt. Lời thơ thật đơn giản nhưng chứa đựng trong đó là cả một tấm lòng. Chúng ta nhận ra trong những câu thơ ấy là tình yêu thương và niềm biết ơn vô hạn của nhà thơ đối với Bác

Nếu như ở hai câu thơ trên nhà thơ mượn hình ảnh “mặt trời” để nói về sự vĩ đại của bác thì ở hai câu thơ tiếp theo ông **lại miêu tả dòng người vào thăm lăng:**

*Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ*

*Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân”*

Lời thơ được bắt đầu bằng trạng từ “**ngày ngày”** qua đó diễn tả hoạt động lặp đi lặp lại. Nó cho người đọc hình dung được cảnh tượng mỗi ngày đều có những dòng người vào lăng viếng Bác với nỗi xúc đông nghẹn ngào và niềm nhớ thương vô hạn. Ở hai câu thơ này, VP tiếp tục sáng tạo một hình ảnh **ẩn dụ** vô cùng đẹp đẽ. Đó là **hình ảnh “tràng hoa**”. Hình ảnh ấy gợi lên trong ta biết bao nhiêu liên tưởng thú vị. Nó khiến ta nghĩ đến những **vòng hoa tươi thắm** mà mỗi đoàn viếng thăm đều dâng lên người. Tuy nhiên không chỉ có thế, hình ảnh này còn là **ẩn dụ cho những dòng người đang nối nhau vào lăng viếng Bác**. Trong đoàn người ấy, có thể có một người con của thủ đô HN, một người từ vùng đất Nam bộ xa xôi, một cụ già, một em nhỏ hay có khi là một du khách nước ngoài. Và trong đoàn người ấy lúc này chắc chắn không thể thiếu nhà thơ. Mượn hình ảnh “tràng hoa” để miêu tả cảnh dòng người vào lăng viếng Bác là nhà thơ đã giúp người đọc cảm nhận được **niềm kính yêu, sự ngưỡng mộ của cả dân tộc và của cả nhân loại đối với Bác.**

**3.Đánh giá:**

Như vậy, bằng hàng loạt các hình ảnh ẩn dụ, các từ ngữ chọn lọc và giọng điệu tha thiết, chân thành, 2 khổ thơ đầu của bài thơ “VLB” đã giúp người đọc cảm nhận được trọn vẹn nỗi xúc động nghẹn ngào, lòng thành kính và niềm biết ơn vô hạn của nhà thơ đối với Bác. Và cũng qua những vần thơ ấy ta nhận ra Bác vẫn còn mãi trong trái tim của mỗi con người, và của cả dân tộc Việt Nam.

**C.Kết bài**

**Đề 2: Cảm nhận về 2 khổ cuối**

**A.Mở bài**

**B.Thân bài**

**1.Khái quát(như đề 1)**

**2.Cảm nhận**

**Ở hai khổ thơ đầu, VP đã giúp người đọc cảm nhận được những nỗi niềm xúc động, lòng thành kính và niềm biết ơn vô hạn của nhà thơ đối với Bác. Và tình cảm ấy tiếp tục được thể hiện ở khổ thơ thứ 3:**

*“Bác nằm trong giấc ngủ bình yên  
Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền  
Vẫn biết trời xanh là mãi mãi  
Mà sao nghe nhói ở trong tim”*

Vào lăng viếng Bác, Viễn Phương đã thực sự xúc động khi được chiêm ngưỡng di hài chủ tịch Hồ Chí Minh. Câu thơ “Bác nằm trong giấc ngủ bình yên” đã được tác giả sử dụng BPTT **nói giảm nói tránh**. Ông không muốn thừa nhận là Bác đã ra đi mãi mãi, càng không muốn để người đọc cảm thấy đau lòng trước sự thật này. Với VP, sự ra đi của Bác thực sự chỉ là một “giấc ngủ bình yên” giữa một “vầng trăng sáng dịu hiền”. **Hình ảnh “vầng trăng”** trong khổ thơ này gợi lên cho ta rất nhiều liên tưởng. Hình ảnh ấy khiến ta nghĩ đến một cuộc đời giản dị, trong sáng và lối sống thanh bạch của người. Không chỉ thế, cũng từ hình ảnh ấy, ta còn liên tưởng đến những vần thơ ngập tràn ảnh trăng của Bác. Đột nhiên những câu thơ được Bác viết trong những ngày bị chính quyền Tưởng Giới Thạch bắt giam như lại vang lên trong lòng người đọc:

“Người ngắm trăng soi ngoài cửa sổ

Trăng nhòm khe cửa ngắm nhà thơ”

Tuy nhiên đặc biệt hơn cả ở trong khổ thơ này là hình ảnh ẩn dụ “trời xanh”. Đây là một hình ảnh độc đáo và rất giàu ý nghĩa. Nhà thơ mượn hình ảnh “trời xanh” để nói về sự bất tử của Người, để khẳng định bác sẽ luôn còn mãi với non sông, đất nước. Tố Hữu cũng từng có những vần thơ giống như vậy:

“Bác sống như trời đất của ta

Yê từng ngọn lúa mỗi nhành hoa”

Như thế có nghĩa là không chỉ với VP mà còn với nhiều nhà thơ khác, và với cả dân tộc thì Bác vẫn còn sống mãi. Biết là thế, nhưng nhà thơ vẫn cảm thấy “nghe nhói ở trong tim”. “Nhói” là động từ diễn tả cảm xúc trực tiếp, “nhói” có nghĩa là đau đớn, quặn thắt đến tột độ. Sự ra đi của Người đã khiến cho nhân dân cả nước nói chung, nhân dân Miền Nam và VP nói riếng vô cùng sót xa đau đớn. Nghĩ về sự ra đi của Bác, không ít người đã rơi lệ bởi đó là nỗi đau thương mất mát quá lớn của dân tộc VN. Có lẽ cũng vì thế mà có một nhà thơ đã thốt lên rằng:

“ Trái bưởi kia vàng ngọt với ai

Thơm cho ai nữa hỡi hoa nhài”

Có thể thấy rằng khổ thơ thứ 3 đã diễn tả đầy đủ và trọn vẹn nỗi niềm xúc động, nghẹn ngào của nhà thơ khi được vào lăng viếng Bác và sự đau đớn xót xa khi Bác đã ra đi. Những cảm xúc ấy chính là minh chứng cho lòng yêu mến và sự biết ơn vô hạn của nhà thơ dành cho vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc VN.

**2. Khổ 4**

Và đến khổ cuối của bài thơ, những tình cảm dành cho Bác lại được thể **hiện thông qua những ước nguyện:**

*“ Mai về miền Nam thương trào nước mắt*

*Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*

*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây*

*Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này”*

Khổ thơ thứ tư chính là những **cảm xúc luyến thương, bịn rịn** của nhà thơ khi nghĩ đến việc ngày mai phải trở về Miền Nam, xa Bác, xa Hà Nội. Dường như lúc này tình cảm không thể kìm nén được nữa phải thốt ra thành lời. Câu thơ “Mai về miền Nam thương trào nước mắt” giống như một lời giã biệt- một lời nói giản dị nhưng thiết tha vô cùng. Viễn Phương không muốn rời xa Bác dù là trong phút giây bởi Bác ấm áp, gần gũi và rộng lớn quá. Tuy nhiên, hiện thực chẳng như mong muốn, VP vẫn phải trở về Miền Nam. Không còn cách nào khác, ông chỉ có thể gửi gắm lòng mình bằng **ước nguyện hóa thân vào cảnh vật:**

*“Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*

*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây*

*Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này”*

Lời thơ cho ta nhận ra BPTT **điệp ngữ với điệp từ “muốn**” được nhắc lại 3 lần và được đặt ở đầu các câu thơ, và đằng sau đó là những hình ảnh vô cùng đẹp đẽ. Nhà thơ **muốn được làm con chim** để hót vui lăng Bác, **muốn được làm một đóa hoa** để tô điểm hương sắc cho vườn hoa quanh lăng. Lời thơ khiến ta nhớ đến ước nguyện của Thanh Hải trong bài thơ “**Mùa xuân nho nhỏ”**

*Ta làm con chim hót*

*Ta làm một cành hoa*

*Ta nhập vào hòa ca*

*Một nốt trầm xao xuyến*

Nếu như Thanh Hải muốn hóa thân vào cảnh vật để làm đẹp cho cuộc đời, để cống hiến mùa xuân của cuộc đời mình vào mùa xuân chung của dân tộc thì với VP, ước nguyện hóa thân vào cảnh vật là để được bên Bác suốt đời. Tuy nhiên đặc biệt hơn cả là ước nguyện được làm “cây tre trung hiếu”. Hình ảnh cây tre đã từng xuất hiện ở khổ 1 giờ lại một lần nữa xuất hiện ở khổ cuối thông qua ước nguyện của nhà thơ. Nó tạo ra cái kết cấu đầu cuối tương ứng cho tác phẩm. Nếu như ở khổ 1, cây tre là biểu tượng của con người VN dũng cảm, kiên cường thì ở khổ thơ này, cây tre ấy lại gửi gắm ước nguyện của tác giả. Ồn muốn được làm một cây tre để nhập vào hàng tre bát ngát canh giữ giấc ngủ nghìn thu cho Người. Và phải chăng ước nguyện ấy chính là lời hứa thủy chung với con đường mà Bác đã chọn. Với những ý nghĩa như thế, khổ thơ cuối thực sự đã tạo ra những ấn tượng mạnh mẽ trong lòng bạn đọc

3. Đánh giá

Như vậy, bằng hàng loạt các hình ảnh và từ ngữ chọn lọc và giọng điệu tha thiết, chân thành, 2 khổ thơ cuối của bài thơ “VLB” đã giúp người đọc cảm nhận được trọn vẹn nỗi niềm lưu luyến, bịn rịn của nhà thơ khi sắp phải xa Bác đồng thời thể hiện lòng thành kính và niềm biết ơn vô hạn của nhà thơ đối với vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc VN. Và cũng qua những vần thơ ấy ta nhận ra Bác vẫn còn mãi trong trái tim của mỗi người dân đất Việt.

C.Kết bài